

Ninpuro là gì

Tổ chức cùng với EALAI lên kế hoạch và điều hành chương trình Seminar tự do trong phạm vi Đại học Tokyo với chủ đề “Văn hóa truyền thống ở Đông Á học tập bằng năm giác quan” lần này là “Cơ quan nghiên cứu về lĩnh vực đặc biệt được hỗ trợ kinh phí nghiên cứu khoa học” mang tên “Giao lưu đường biển ở Đông Á và sự hình thành văn hóa truyền thống Nhật Bản – Sáng tạo đa ngành với tiêu điểm Ninh Ba”, được mọi người trong nhóm gọi là “Dự án Ninh Ba” và gọi tắt là “Ninpuro”. Đây không phải là một cơ quan thuộc Đại học Tokyo mà là một chương trình nghiên cứu tập thể có thời hạn 5 năm được Bộ Giáo dục-Văn hóa-Thể thao-Khoa học & Công nghệ đặc biệt chỉ định và được tiến hành với sự hợp tác của khoảng 200 nhà nghiên cứu thuộc nhiều trường Đại học, Viện nghiên cứu trên toàn Nhật Bản.

“Ninpuro” bao gồm 34 nhóm nghiên cứu, thực thi những đề tài nghiên cứu riêng biệt nhưng giữa các nhóm nghiên cứu có sự liên kết hoặc thành viên của nhóm này hợp tác riêng rẽ với thành viên của nhóm khác, triển khai các hoạt động hết sức đa dạng. Đối với bài giảng chuyên đề lần này, phó giáo sư Saito Mareshi, một thành viên của Ninpuro, đã làm cầu nối đến với EALAI và cùng với phó giáo sư Yokote Yutaka- một thành viên khác của Ninpuro đang giảng dạy tại Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, đảm nhiệm vai trò điều phối viên, tổ chức nhóm giảng viên trong và ngoài Đại học Tokyo để thực hiện.

“Ninpuro” không chỉ hợp tác với EALAI mà còn hợp tác với Trung tâm phát triển Khoa học Nhân văn thế hệ kế tiếp thuộc Hệ đào tạo sau đại học về khoa học xã hội và nhân văn và Khoa Khoa học Nhân văn trong việc triển khai bài giảng với chủ đề “Bài giảng đặc biệt về giao lưu văn hóa”. Các bạn có thể đăng ký học và lấy tín chỉ tại khu học xá Hongo.

Tại trang web của tổ chức “Ninpuro” có đăng tải thông báo về các dự án, công việc, rất mong mọi người sẽ truy cập. Dưới đây có ghi địa chỉ của homepage và (thực sự ngạc nhiên) nếu các bạn tìm kiếm trên mạng internet với từ khóa “Ninpuro” thì trang web của chúng tôi sẽ xuất hiện ngay. Chúng tôi, những người vốn định dùng tên gọi “Ninpuro” là dấu hiệu riêng giữa mọi người trong nhóm, có tâm trạng đôi chút phức tạp.

Thay mặt tổ chức “Ninpuro”

KOJIMA Tsuyoshi

Website của Ninpuro: <http://www.l.u-tokyo.ac.jp/maritime/>

Email: ningbo@l.u-tokyo.ac.jp

Tel & Fax : 03-5841-1518

EALAI là gì?

Giáo dục liberal arts (Giáo dục đại cương) là cột trụ của giáo dục tại trường Đại học Tokyo hướng tới việc lĩnh hội tri thức cân bằng có phạm vi rộng. EALAI (East Asia Liberal Arts Initiative) đang thực hiện những hoạt động nhằm mục đích triển khai quốc tế giáo dục quốc tế ra Đông Á. Hàng năm, EALAI cùng với Đại học Bắc Kinh, Đại học Seoul, Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức Diễn đàn 4 trường Đại học Đông Á, tìm kiếm khả năng giáo dục đại cương chung tại Đông Á và hiện đang thực thi chương trình giáo dục đại cương mà tiêu biểu là “Khóa học tập trung về văn hóa biểu tượng” tại Đại học Nam Kinh (Trung Quốc). Hơn nữa, hiện nay EALAI đang triển khai nhiệm vụ truyền phát tín hiệu ra bên ngoài với việc xuất bản cuốn “Sách hướng dẫn giáo dưỡng” bằng tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc, tiếng Việt.

Một nhiệm vụ quan trọng nữa của EALAI là tiếp nhận thông tin từ Đông Á. Lần này EALAI tổ chức bài giảng mang tính thể nghiệm với chủ đề “Văn hóa truyền thống ở Đông Á học tập bằng năm giác quan” với tư cách là kế hoạch chung với Ninpuro. Chúng tôi nghĩ rằng việc tiến hành bài giảng liên tục bởi các chuyên gia ở trong và ngoài trường, vừa thay đổi địa điểm một cách thoải mái, lúc thì ở phòng truyền thống kiểu Nhật (Washitsu), lúc ở KALS với đầy đủ các trang thiết bị kết nối hiện đại nhất đã đưa ra mô hình giờ học kiểu tiếp nhận tín hiệu mới. Đối với chúng tôi, cái gì là quan trọng, tìm kiếm cái gì, lắng nghe điều gì, suy nghĩ như thế nào và nên hành động như thế nào? Bảng giao tiếp của chương trình bài giảng này trên trang web của EALAI đã truyền tải sự hưng phấn trí tuệ rất rõ của sinh viên. Tôi xin chân thành cảm ơn các giảng viên như phó giáo sư Saito, phó giáo sư Yokote đã tổ chức bài giảng đầy hứng thú này và các quý vị đã hợp tác với chúng tôi.

Ban điều hành EALAI

KARIMA Fumitoshi

Về bài giảng “Văn hóa truyền thống ở Đông Á học tập bằng năm giác quan”

Bài giảng chuyên đề của EALAI bắt đầu từ học kỳ II năm học 2005, nếu gồm cả bài giảng chuyên đề này thì đây là lần thứ 7. Còn với tư cách là kế hoạch chung với chương trình nghiên cứu lĩnh vực đặc biệt “Giao lưu biển ở Đông Á” thì đây là lần thứ 2, kế tiếp bài giảng “Biển ở Đông Á- Nhật Bản nhìn từ giao lưu biển”. Tuy nhiên, đây là lần đầu tiên được tiến hành với hình thức seminar tự do trong toàn trường.

Cho đến nay, bài giảng chuyên đề được tiến hành với hình thức bài giảng cuốn chiếu, các giảng viên lần lượt thay nhau lên bục giảng. Tất nhiên, nếu so với những bài giảng khác có cùng hình thức thì bài giảng này đã được bổ sung đầy đủ hơn với các câu hỏi đáp, bảng hỏi và có ý đồ nhằm tăng cường sự tích cực của người học nhưng nếu là một bài giảng lấy đối tượng là số đông thì nó lại có những giới hạn. Tháng 12 năm 2006, để đánh giá giữa kỳ về EALAI, chúng tôi đã mời giáo sư Rachel Ann Merz từ Đại học Swarthmore (Hoa Kỳ) tới và chúng tôi đã được gợi ý rằng sẽ thoải mái hơn nếu tiến hành một bài giảng thoát ra khỏi hình thức bàn ghế cố định.

Vì vậy, lần này, chúng tôi đã quyết định thử nghiệm giờ học với hình thức seminar với số ít người. Thật may mắn ở Trường Đại cương có khuôn khổ cho phép tiến hành seminar tự do trong toàn trường. Giảng đường được sử dụng là phòng Komaba Active Learning Studio (KALS) được xây dựng mới tại khu học xá Komaba và phòng truyền thống kiểu Nhật (Washitsu) tại Communication Plaza, hai không gian này đạt được sự giải phóng ra khỏi bàn ghế cố định. Không chỉ hình thức và giảng đường. Nội dung và khái niệm “học tập bằng năm giác quan”, kết hợp bên trong nhiều yếu tố thực hành, đặt bảng giao tiếp trên webserver để người học có thể cùng nhau trao đổi cảm giác và ý kiến. Chúng tôi đã thông báo với sinh viên như sau.

Đây là seminar vừa xác định một cách cụ thể, vừa học tập văn hóa truyền thống của Đông Á ở Nhật Bản. Việc các giá trị văn hóa được truyền từ Trung Quốc vào Nhật Bản như thư tịch, hội họa, trà, hương... đã góp phần hình thành văn hóa Nhật Bản chắc chắn các bạn đã được học như là những kiến thức phổ thông. Tuy nhiên, những trải nghiệm cụ thể như cầm trên tay những thư tịch Trung Quốc được in khắc vào thời Muromachi, vừa so sánh vừa thưởng lãm hội họa thời Tống và hội họa Nhật Bản, học văn hóa trà thông qua các dụng cụ uống trà, xem tận mắt một buổi biểu diễn Hương đạo (koseki) thì thế nào? Để cung cấp những cơ hội như vậy, chúng tôi thực hiện bài giảng chuyên đề này với tư cách là chương trình phối hợp chung giữa “Chương trình nghiên cứu về lĩnh vực đặc biệt” do Bộ Giáo dục-Văn hóa-Thể thao-Khoa học & Công nghệ đặc biệt chỉ định có tên gọi “Giao lưu đường biển ở Đông Á và sự hình thành văn hóa truyền thống Nhật Bản” và chương trình giáo dục của Đại học Tokyo “Tổ chức phát triển giáo dục đại cương Đông Á”.

Khoảng 20 sinh viên đã tham gia seminar này, tiếp xúc và học tập các hiện tượng văn hóa của Đông Á bằng năm giác quan. Chính sự có mặt của các bạn sinh viên với rất nhiều hứng thú đã tạo nên giờ học này. Trong tập báo cáo này, không chỉ nội dung của từng phần mà còn đăng tải các ý kiến trao đổi thẳng thắn của người học và khoảng 1/3 số bài báo cáo mà sinh viên phải thực hiện (mỗi sinh viên phải viết 2 bài báo cáo). Chúng tôi tin rằng đây là thành quả của một thí điểm giáo dục đại cương và có giá trị cho tương lai.

Cuối cùng, chúng tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến các giảng viên đã dẫn dắt thành công của bài giảng lần này, các học viên cao học đảm nhiệm vai trò trợ lý nghiên cứu, trợ giảng trong lớp học, các thành viên của EALAI.

Tháng 2 năm 2008

SAITO Mareshi

On “Learning East Asia's traditional culture with the five senses”

The EALAI thematic lecture series, which began in the winter semester of 2005, has been opened seven times, including this time. This was the second joint project conducted with the specific area research project “Maritime exchanges in East Asia” after last year's “Maritime East Asia – Japan seen from maritime exchanges”. However, this was the first time the lecture series was in a seminar format that allowed participation for students from all over the university.

Previous thematic lecture series had been held in the form of relay lectures, with lecturers switching after each lecture. Of course, compared to other classes, time for questions and answers and for student surveys had been expanded in order to stimulate exchange, but for a lecture with large numbers of participants, there are natural limits for what can be achieved. Rachel Ann Merz from Swarthmore College in the United States, who had been invited to the EALAI interim assessment in December 2006, also had suggested moving away from the “fixed chairs and desks” format to a freer one.

So this time, we went ahead with a seminar format with small classes. Fortunately there is a framework in the liberal arts college that allows for seminars that are open to students from all over the university. By using classrooms at the newly created Komaba Active Learning Studio (KALS) at Komaba Campus and the Japanese-style annex of the Communication Plaza, we aimed for liberation from the “fixed chairs and desks” format. Changes were not only made with regard to the classrooms and the format, but also the contents. The concept “learning with the five senses” incorporated many practical elements, and we set up a communication board on a web server, so that the students could exchange thoughts and ideas with each other. For the students the following announcement was made.

The aim of this seminar is to learn in concrete terms about the East Asian cultural tradition of Japan. You have probably already know that a variety of Japanese cultural traditions have been formed through things like books and paintings, tea and incense coming from Mainland China to the Japanese archipelago. However, what if it comes to more tangible experiences, like comparing a Chinese book with its reprint produced in the Muromachi era, appreciating Song dynasty and Japanese paintings next to each other, learning about tea culture through the tools used for tea ceremony or taking a close look at the incense ceremony? The Ministry of Education, Culture, Sports, Science and Technology approved specific area research project “Maritime East Asian cultural exchange and the formation of Japanese traditions” and the “East Asia Liberal Arts Initiative”, an education program of the University of Tokyo, offer you this opportunity in a joint project.

About 20 students joined this seminar and learned about East Asian cultural phenomena with their five senses. The class could only succeed because of these highly motivated students. This collection of reports does not only contain the contents of each class, but also the frank opinion exchanges of the participating students, and a selection of about one third of the essays which had been required to be handed in twice during the class. I believe that these results of an experiment in liberal arts education will make a contribution for the future.

Finally I would like to express once again my gratitude to the professors who made this class a great success and also to the research and teaching assistants of the graduate school, as well as the EALAI staff for supporting the seminar behind the scenes.

SAITO Mareshi, February 2008

MỤC LỤC

Giới thiệu bài giảng	8
SAITO Mareshi (Đại học Tokyo), YOKOTE Yutaka (Đại học Tokyo)	
Hương đạo	10
Buổi 1 Mùi hương Genji	
Buổi 2 Tạo lò hương và kết hợp hương	
KURIHARA Kosen, TAKAHASHI Koshu (Trường phái hương đạo Jikishi-ryu)	
Giáp cốt văn và Minh văn	15
Buổi 1 Giải mã giáp cốt văn	
Buổi 2 Giải mã minh văn	
OHNISHI Katsuya (Đại học Tokyo)	
Trà Trung Quốc	20
Buổi 1 Sự thay đổi phương pháp uống trà	
Buổi 2 Tái hiện phương pháp uống trà <i>sencha</i> (đun trà) được ghi trong “Trà Kinh”	
TAKAHASHI Tadahiko (Đại học Tokyo Gakugei)	
Lịch sử thư tịch	25
Buổi 1 Lịch sử thư tịch (Trung Quốc)	
Buổi 2 Lịch sử thư tịch (Nhật Bản)	
YOKOTE Yutaka (Đại học Tokyo) SAITO Mareshi (Đại học Tokyo)	
Món ăn Trung Quốc	30
Buổi 1 Sự mở rộng món ăn Trung Quốc: Thay đổi và tính đa dạng	
Buổi 2 Món ăn Trung Quốc tiên tiến nhất: Thực hành và giải thích	
FU Jiangxing (Chủ tịch Hội đồng hương Ninh Ba tại Nhật, Giám đốc công ty Shinsekai)	
Mỹ thuật Trung Quốc	35
Buổi 1 Điều bí ẩn của Xạ hương miêu: Biểu hiện động vật nhìn từ Đông Á	
Buổi 2 Danh thắng thay đổi: Tiêu tương bát cảnh nhìn từ Đông Á	
ITAKURA Masaaki (Đại học Tokyo)	
Tổng kết	40
SAITO Mareshi (Đại học Tokyo), YOKOTE Yutaka (Đại học Tokyo)	
Trang dành cho trợ giảng và trợ lý nghiên cứu	44

Contents

Guidance	8
SAITO Mareshi, YOKOTE Yutaka, The University of Tokyo	
Incense Ceremony	10
Lesson 1: The Incense of <i>Genji</i>	
Lesson 2: How to Make an Incense Burner and a Mixed Incense Ball	
KURIHARA Kousen, Master of the <i>Jikishin</i> school of Incense Burning	
TAKAHASHI Koushu, Master of the <i>Jikishin</i> school of Incense Burning	
Inscriptions on Bones and Tortoise Carapaces / Inscriptions on Bronze Ware	15
Lesson 1: Deciphering Inscriptions on Bones and Tortoise Carapaces	
Lesson 2: Deciphering Inscriptions on Bronze Ware	
OHNISHI Katsuya, The University of Tokyo	
Chinese Tea	20
Lesson 1: The Transformation of How to Make Tea	
Lesson 2: Reproducing Boiled Tea in <i>Cha Kyo</i>	
TAKAHASHI Tadahiko, Tokyo Gakugei University	
History of Books	25
Lesson 1: A History of Books in China	YOKOTE Yutaka, The University of Tokyo
Lesson 2: A History of Books in Japan	SAITO Mareshi, The University of Tokyo
Chinese Cuisine	30
Lesson 1: The Spreading of Chinese Cuisine: Its Transformation and Diversity	
Lesson 2: The Latest Chinese Cuisine: Performance and Commentary	
FU Jianxing, Chief Director of NINGBO NATIVE FOUNDATION JAPAN, President of President of Shin Sekai CO., Ltd.	
Chinese Art	35
Lesson 1: The Mystery behind a Civet Cat: The Way of Drawing Animals from the Viewpoint of East Asia	
Lesson 2: The Beauty Spot Transformed: Seeing the Eight Views of Shoushou from East Asia	
ITAKURA Masaaki, The University of Tokyo	
Closing Comments	40
SAITO Mareshi, YOKOTE Yutaka, The University of Tokyo	
Page for research and teaching assistants	44

Giới thiệu giảng viên



SAITO Mareshi

Phó giáo sư Khoa Nghệ thuật và Khoa học, Đại học Tokyo. Lĩnh vực chuyên môn: văn học cổ điển Trung Quốc, Ngôn ngữ-văn học-xuất bản ở Đông Á cận đại. Hiện nay đang tìm hiểu từ nhiều góc độ về ý nghĩa của việc thơ văn cổ điển Trung Quốc hình thành như là một thể giới. Các công trình chủ yếu: “Thời cận đại trong văn mạch Hán” (NXB Đại học Nagoya), “Koshiki” (NXB Kyukoshoin), “Văn mạch Hán và Nhật Bản cận đại” (NXB NHK)



YOKOTE Yutaka

Phó giáo sư Khoa Sau đại học về Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Tokyo. Lĩnh vực chuyên môn: tư tưởng Trung Quốc. Lĩnh vực nghiên cứu: khảo sát lịch sử tư tưởng Trung Quốc với trung tâm là lịch sử giao lưu giữa Nho, Phật, Đạo. Công trình chính: “Sự biến đổi của hình tượng thế giới, hình tượng người” (Viết chung, NXB Sairyusha). Luận văn chủ yếu: “Lưu Minh Thụy và Triệu Ty Trần” (Tạp chí Nghiên cứu lịch sử phương Đông, số 1 quyển 61)



KURIHARA Kousen

Giáo viên Hương đạo trường phái Jikishin-ryu. Từ năm 2001 đến nay, hàng năm đến thăm Trung Quốc để giao lưu văn hóa Hương đạo. Đã đến Bắc Kinh, Nam Kinh, Dương Châu, Tô Châu, Quảng Châu, Hàng Châu, Đại học Nam Kinh...Hàng tháng cùng với đồng môn là Takahashi Koushu chủ trì lớp Hương đạo tại Trung tâm văn hóa Asahi ở Shinjuku và Tachikawa. Hiện nay, tiếp tục học về tổng thể Fusego-Hương đạo với tư cách là đệ tử trực tiếp của trường phái.



TAKAHASHI Koushu

Giáo viên Hương đạo trường phái Jikishin-ryu. Từ năm 2001 đến nay hàng năm đều đến Trung Quốc để thuyết trình về Hương đạo. Đến nay đã đến thăm Bắc Kinh, Thiên Tân, Quảng Châu, Thương Hải, Dương Châu, Đại học Nhân dân Bắc Kinh, Đại học Nam Kinh... Hàng tháng cùng với đồng môn là Kurihara Kousen mở lớp Hương đạo tại Trung tâm văn hóa Asahi ở Shinjuku và Tachikawa. Hiện nay, tiếp tục tu luyện Fusego-Hương đạo với tư cách là đệ tử trực tiếp của trường phái.



OHNISHI Katsuya

Phó giáo sư Khoa Sau đại học về Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Tokyo. Lĩnh vực chuyên môn: lịch sử tiếng Trung và văn tự cổ Trung Quốc. Vấn đề nghiên cứu gần đây là nghiên cứu ngữ pháp tiếng Trung thời Thượng Cổ, làm rõ các phương ngữ trong tiếng Trung cổ đại, đọc hiểu các văn tự cổ thời Chiến Quốc. Luận văn có liên quan đến bài giảng: “Sự ra đời của chữ Quốc- Những biến thiên của nghĩa tự trong các chữ thuộc hệ chữ Hoạc trong các tư liệu khai quật” (Hội nghiên cứu Kakutensokan biên soạn, “Tư liệu khai quật tại đất Sở và văn hóa cổ đại Trung Quốc”, NXB Kyukoshoin)



TAKAHASHI Tadahiko

Giáo sư Khoa Giáo dục học, Đại học Tokyo Gakugei. Lĩnh vực chuyên môn: Lịch sử văn hóa Trung Quốc. Vấn đề nghiên cứu hiện nay là nghiên cứu lịch sử văn hóa uống trà Trung Quốc. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến bài giảng: “Trà ở phương Đông” (Chủ biên, NXB Tankosha), “Hệ thống sách trà và văn hóa uống trà Trung Quốc” (Kỷ yếu Đại học Tokyo Gakugei, chuyên san về Khoa học Xã hội và Nhân văn I, 57).



FU Jianxing

Chủ tịch Hội đồng hương Ninh Ba tại Nhật, Giám đốc công ty Shinsekai. Theo học tại các nhà hàng Ginza Yosukosaikan, Nhà hàng Ginza Daihanten, nhà hàng Ginza Sannooten, nhà hàng Jiyugaoka Nankokuhanten. Hiện nay đang kinh

doanh nhà hàng Jimbocho Shinsekaisaikan, nhà hàng Kankyo, nhà hàng Shanghai Asa-ichi. Đảm nhận vai trò giáo viên tại các lớp dạy nấu ăn của công ty thực phẩm Nisshin, công ty Ajinomoto.



ITAKURA Masaaki

Phó giáo sư Viện nghiên cứu văn hóa phương Đông, Đại học Tokyo. Lĩnh vực chuyên môn: Lịch sử hội họa Trung Quốc. Vấn đề nghiên cứu hiện nay là nghiên cứu biểu tượng của những tri thức thời Bắc Tống, nghiên

cứ các danh họa cung đình thời Nam Tống, nền tảng của hội họa văn nhân thời Nguyên. Các nghiên cứu có liên quan đến bài giảng: “Hội họa thời Minh” (NXB Nihon hoso), luận văn có liên quan có “Vị trí lịch sử của cuốn Tọa Thạch Khán Vân Đồ Sách Hiệt (Bảo tàng cổ cung Đài Loan) thời Nam Tống- (Truyền) Quý Đường” (Tạp chí Lịch sử Mỹ thuật, số 22)...



KALS (Komaba Active Learning Studio)

Được xây dựng như là không gian sử dụng kỹ thuật ICT (Info and Communication Technology) tiên tiến nhất, ở đó sinh viên có thể tự mình chỉnh lý những thông tin phức tạp, tìm ra những vấn đề có tính bản chất, tìm cách giải quyết và thực hiện giờ học giải quyết các vấn đề một cách năng động từ nhiều góc độ. Bài giảng chuyên đề lần này đã tiến hành buổi giới thiệu môn học, Giáp cốt văn và minh văn, Trà Trung Quốc, Lịch sử thư tịch, Món ăn Trung Quốc, Mỹ thuật Trung Quốc và buổi tổng kết tại đây. Ngoài ra tại đây cũng tiến hành những buổi thực hành đơn giản.



Nhà truyền thống kiểu Nhật (Wakan)

Là cơ sở vật chất được xây dựng nhằm mục đích cho hoạt động ngoại khóa và chỗ trọ, với 6 phòng kiểu Nhật có diện tích 16 jo (25.6m2). Bài giảng chuyên đề lần này đã ghép 2 căn phòng lại để sử dụng. Tại đây đã tổ chức buổi thực hành Hương đạo, trà Trung Quốc và món ăn Trung Quốc. Ngoài ra, tại đây cũng tổ chức một buổi tiệc canh như là 1 buổi phụ trong bài giảng chuyên đề lần này.

Giới thiệu môn học

SAITO Mareshi - YOKOTE Yutaka

Ngày 15.10.2007 (Thứ 2)

Nội dung môn học

Với việc mở lớp học bài giảng chuyên đề “Văn hóa truyền thống của Đông Á học tập bằng năm giác quan”, tại buổi giới thiệu bài giảng vào ngày 15.10, giảng viên đã thuyết minh nội dung tổng quan của bài giảng, phương pháp giảng dạy, kế hoạch. Do áp dụng hình thức seminar bao gồm cả phần thực hành nên lớp học này dự kiến gồm 25 sinh viên. Tại buổi giới thiệu, do số lượng sinh viên có nguyện vọng đăng ký học vượt

quá số người dự kiến nên việc quyết định những sinh viên nào sẽ theo học lớp học này đã được thực hiện trên cơ sở đảm bảo sự cân bằng về lý do đăng ký theo học, khoa trực thuộc, niên khóa...Nhiều bản đăng ký học đã được ghi kín những lý do đăng ký học và qua đó ta có thể cảm nhận được sự quan tâm sâu sắc của mỗi người đối với văn hóa truyền thống và phương pháp giảng dạy. (Ikeda)

Bảng giao tiếp

Chủ đề: Chúng tôi muốn bảng giao tiếp này là nơi các bạn sinh viên nói lên ý kiến của mình về môn học. Trước tiên, các bạn hãy viết những cảm tưởng, nhận xét và những điều các bạn hy vọng đối với seminar này.

AA said:

Tôi có hứng thú đối với mỹ thuật nói chung, đặc biệt là mỹ thuật Nhật Bản và trên thực tế tôi bị cuốn hút bởi việc chú trọng đến năm giác quan như so sánh, thưởng thức hội họa đời Tống và hội họa Nhật Bản. Vì thế, tôi đã hy vọng được tham gia seminar lần này. Thông qua seminar này, tôi mong muốn suy nghĩ về tính đặc thù và tính phổ biến của văn hóa truyền thống (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

Yamamo said:

Cho đến nay tôi đã thất bại trong việc đăng ký giờ seminar nên tôi rất vui khi có thể đăng ký theo học giờ seminar này. Khi học cấp III, tôi đã đọc bộ “Asakiyumemishi” (bộ manga “Truyện kể Genji”) và chìm đắm trong những thú vui cao sang trong hoàng cung, đặc biệt là những miêu tả về việc kết hợp hương thơm. Tôi rất vui khi có thể trải nghiệm trên thực tế những điều như: À, đây là mùi hương còn vương lại của Hoàng tử Hikaru? Người đó có ở đây? Rất mong được giúp đỡ (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

Y.K. said:

Tôi có hứng thú với ngành nghiên cứu văn hóa dân gian, đặc biệt tôi quan tâm đến những lễ hội hàng năm của Nhật. Gần đây, khi viết báo cáo, tôi nhận ra rằng lễ hội truyền thống “của Nhật Bản” trên thực tế được hình thành pha trộn với phong tục tập quán của Trung Quốc và Hàn Quốc. Vì vậy, khi đọc chủ đề của bài giảng này, tôi muốn học về mối liên hệ giữa văn hóa Nhật Bản và Đông Á, do đó tôi đã đăng ký theo học. Tôi muốn nâng cao thêm hiểu biết bằng việc trải nghiệm trên thực tế. Rất mong được giúp đỡ. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

TK said:

Điều tôi mong muốn ở bài giảng này là việc lý giải văn hóa Đông Á và nhờ lý giải này mà tôi có thể giao lưu thoải mái với những người ở Đông Á, trong đó có người Trung Quốc. Tôi cũng đã đăng ký học tiếng Trung. Trước đây, tôi đã nghe một nhân viên công ty kể một câu chuyện rằng, do không biết văn hóa Trung Quốc nên người nhân viên công ty đó đã làm cho đối tác Trung Quốc nổi giận và kết quả là hợp đồng giao dịch đã bị hủy bỏ dù đang được tiến hành. (Người nhân viên công ty này là cựu sinh viên trường chúng ta). Sau khi nghe câu chuyện này, tôi nhận thấy sự cần thiết phải học về văn hóa.

Ban đầu, tôi rất thích đi du lịch và có quan tâm đến văn hóa nước ngoài nhưng tại giờ học này, tôi mong muốn có thể trải nghiệm trực tiếp văn hóa sống động của Đông Á. Rất mong được giúp đỡ. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

Mitsu said:

Từ sau khi đọc “Truyện kể Genji” hồi cấp I, tôi đã có hứng thú đối với thế giới văn hóa truyền thống. Lần này tôi đã đăng ký và được chấp thuận. Sau khi đi xem Kabuki vào năm học cấp III, tôi quan tâm đến nghệ thuật truyền thống và hiện tôi đang tham gia vào câu lạc bộ nghệ thuật truyền thống ở trường.

Tôi nghĩ rằng giữa văn hóa truyền thống và văn hóa ngoại lai có những điểm chung cơ bản và nếu có thể lý giải được, dù chỉ là một ít, những điều như là “tâm hồn” của nhiều văn hóa truyền thống thì thật là tốt. Đối với những văn hóa truyền thống sẽ trải nghiệm lần này, tôi là một người hoàn toàn chưa biết gì, rất mong được giúp đỡ. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội II)

Veilchen said:

Buổi seminar này là cơ hội hiếm hoi để có thể trải nghiệm và học tập trên thực tế văn hóa truyền thống của Đông Á. Do đó, tôi rất vui khi được tham dự giờ học này. Hiện nay tôi quan tâm tới mối quan hệ giữa Đông Á và Nhật Bản, vấn đề văn hóa sau du nhập vào Nhật Bản đã thay đổi như thế nào. Rất mong được giúp đỡ. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Tự nhiên I)

Y*S said:

Lý do tôi có nguyện vọng tham gia seminar này là vì tôi nghĩ rằng, trong những năm gần đây sự gắn kết về kinh tế và chính trị của Nhật Bản với khu vực Đông Á mà trung tâm là Trung Quốc ngày càng mạnh mẽ và trong hoàn cảnh đó, việc lý giải được văn hóa của đối phương có ý nghĩa quan trọng đối với việc xây dựng mối quan hệ hữu nghị, hơn nữa trong thế giới toàn cầu hóa, việc hiểu biết sâu về căn nguyên văn hóa của nước mình khi xem xét từ quan điểm bản sắc có lẽ là một công việc rất có ý nghĩa.

Tôi nghĩ rằng, seminar này chú trọng sự trải nghiệm trên thực tế. Cơ hội như vậy tự mình không thể tạo ra được nên tôi rất muốn được nghe giảng bài giảng này. Rất mong được giúp đỡ. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

Yoko said:

Tôi đã lựa chọn seminar này vì tôi muốn dự những giờ học để hiểu hơn về thị giác, cảm giác, hơn là ngồi đọc những cuốn sách khó ở đại học và thu mình trong những cuốn sách với la liệt các từ ngữ khó hiểu trong thư viện. Dù có đọc bao nhiêu cuốn sách và cố gắng lý giải chúng thì có câu nói rằng “trăm nghe không bằng một thấy!”. Tôi nghĩ rằng, văn hóa truyền thống của Đông Á là cái ta không quen thuộc nhưng nếu ta có hứng thú thì hay biết mấy. Mong được mọi người giúp đỡ. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)



Quang cảnh buổi giới thiệu môn học

Hương đạo

KURIHARA Kosen-TAKAHASHI Koshu

Ngày 22.11 và ngày 29.11.2007 (Thứ 2)

Nội dung bài giảng

Buổi 1: Mùi hương Genji

Từ buổi này bắt đầu giờ học thực sự. Trước tiên là hương đạo, mọi người tập trung tại Wakan và trải nghiệm một buổi biểu diễn Hương đạo (Koseki). Trước khi bắt đầu, sinh viên đã tập trung và thể hiện sự quan tâm đến những cây gỗ hương và dụng cụ trang trí được xếp ở phía trước.

Buổi học bắt đầu từ lịch sử của Hương đạo, mối quan hệ sâu sắc giữa Phật giáo với quá trình truyền bá cây gỗ hương, những biến thiên của Hương đạo. Sau đó là thực hành việc chuẩn bị lò hương và cùng nhau thể nghiệm “tổ hương” (kumiko).

“Tổ hương” thể nghiệm lần này là “Mùi hương Genji” với 5 lò hương giống và khác nhau. Sau đó, 2 bát hương được xoay vòng và mọi người suy luận đâu là mùi hương đã ngửi ở trong tổ hương “Genjiko”. Ai cũng tập trung, không nói, vừa nghe giáo viên chỉ dẫn các nghi thức, vừa ngửi các mùi hương, lo lắng và viết từng đáp án mà mình nghĩ ra giấy washi.



Vì chỉ phân tranh một lần và không có đỉnh chính nên ai cũng tập trung nghiêm cẩn vào cây gỗ hương. Thời gian trôi qua. Sau khi đối chiếu với câu trả lời,

buổi học kết thúc. Mọi người ra về với mùi hương còn phảng phất trên cơ thể.

Buổi 2: Tạo lò hương và kết hợp hương

Tiếp theo buổi học lần trước, buổi học này là giờ thể nghiệm hương đạo. Lần này, lớp học được chia làm 2 nhóm, tiến hành tạo lò hương và kết hợp hương.

Việc dựng lò hương đã được các giáo viên tiến hành mẫu trong giờ học trước nhưng khi thử làm trên thực tế, việc sử dụng nhiều loại dụng cụ khác nhau, ở mỗi bước quan trọng đều có những nghi thức tỉ mỉ và việc tạo khe là rất khó. Kết hợp hương là kỹ thuật được truyền vào Nhật Bản nhờ nhà sư Ganjin và thịnh hành vào thời kỳ Heian. Đó là công việc đơn giản, trộn các loại bột hương rồi nặn thành từng viên tròn nhưng vì khó định hình nên cần có sự kiên nhẫn.



Khi im lặng tiến hành công việc, thời gian trôi qua rất nhanh. Tuy nhiên, nhiều sinh viên vẫn nán lại, tự mình thể nghiệm những điều mà trong giờ học vẫn chưa làm được. Cho dù công việc này đòi hỏi sức tập trung, sự nhẫn nại nhưng ai cũng có ý chí khi tham gia nên có vẻ như mọi người đã trải qua một khoảng thời gian trọn vẹn nhất. (Hirasawa)

手習	宿木	梅姫	幻	梅笛	蘇葉	行幸
冬角	東屋	推木	勾窓	鈴玉	落葉	蘇芳
舟	浮舟	給舟	紅梅	夕霧	蘇葉	夏木
語	瑠璃	早殿	竹	御	柏	梅

玄	乙女	絵合	明石	葵	蘇葉	冬角
常夏	玉雙	松風	津標	蘇木	木梅花	蘇木
篝火	初音	舟雲	蓬生	花散	紅葉	空
聖	胡蝶	朝露	雨	須	花	夕

香道直心流源氏香之同

Sơ đồ hương Genji

Cách kết hợp sự giống và khác nhau của 5 lò hương có tổng cộng 52 cách. Mùi hương Genji, như đã đưa ra trong sơ đồ, được gọi theo tên 52 tập sách “Truyện kể Genji” ngoại trừ tập 1 “Kiritsubo” và tập cuối “Yumenoukihashi” (không tính tập “Kumokakure” vốn không có lời văn và coi tập “Wakana” là gồm 2 tập). Ví dụ, trường hợp chỉ có hương ban đầu và hương số 2 giống nhau sẽ là “Utsusemi” nối đường dọc của mục 1 và mục 2 từ trái sang, “Kocho” khi mục 1, 3, 4 giống nhau và mục 2, 5 giống nhau.

Quang cảnh buổi thực hành

Mùi hương Genji



Lò hương được xoay vòng cùng với bảng dấu hiệu mùi hương



Ngửi hương

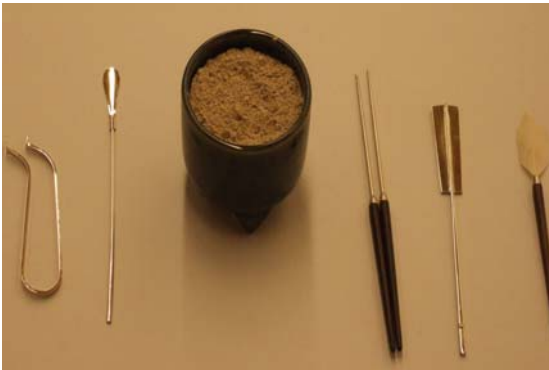


Ghi chép lại đặc trưng của mùi hương



Suy nghĩ về tổ hợp hương

Tạo lò hương



Công cụ để tạo lò hương



Học cách tạo lò hương

Kết hợp hương



Suy nghĩ tỉ lệ kết hợp



Nặn tròn



Lắng nghe bí quyết kết hợp hương

Bảng giao tiếp

Chủ đề: Các bạn nghĩ như thế nào về mùi hương Nhật Bản. Trên cơ sở hai mùi hương được đưa ra sau mùi hương Genji, hãy trình bày tự do về ký ức của mình về mùi hương.

takayuki said:

Với tôi, sự thể nghiệm cố gắng so sánh mùi hương với một cái gì đó và ghi nhớ trong ký ức là một điều rất mới mẻ và thú vị. Quả nhiên tôi có cảm giác bất cứ mùi hương nào cũng có chỗ nào đó mang phong cách Nhật Bản và “chùa”, “hàng cây hoa anh đào” là “sự phỏng dụ” liên tưởng hết sức tự nhiên. Tuy nhiên, khi nghĩ đến câu hỏi những cây gỗ tạo nên căn nguyên của mùi hương này là sản vật của nước ngoài, tôi lại có cảm giác rất kỳ lạ. Đặc biệt, tôi đã cảm thấy điều này khi được “hỏi” (ngủ) hai bát hương. Tuy nhiên, ký ức về mùi hương là cái thực sự kỳ lạ và thú vị ở chỗ: khi ta nghĩ rằng đôi lúc mình có thể đột nhiên nhớ ra một cách rõ ràng thì ta lại hoàn toàn không thể nhớ ra được và lâu lâu ta lại nhớ ra một cái gì đó. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Tự nhiên I)

y.y. said:

Khi “hỏi” về mùi hương Genji cũng như khi “hỏi” hai bát hương được đưa ra sau đó, trong lúc cố ghi nhớ mùi hương, tôi nhận ra rằng bản thân mình đang đối chiếu từng mùi hương với những hình ảnh mang tính thị giác hoặc vị giác. Mùi hương là cái mà ta “hỏi” thông qua khứu giác nhưng chỉ ít thì đối với tôi, đó là cái mà việc ngôn ngữ hóa và ghi nhớ là rất khó cảm nhận. Ta thường thức cái khứu giác mà ta thường không sử dụng bằng việc “hỏi” mùi hương, đồng thời trong sự tưởng tượng hình thành khi ta tập trung ghi nhớ mùi hương, một cảm giác khác biệt cũng trở nên sắc bén. Tôi cảm thấy đó phải chăng là một trong những phương pháp thưởng thức hương đạo (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

MOËT said:

Ở nhà, tôi đã từng đốt hương (những thứ có hình dạng cây hương) hay sử dụng dầu thơm nhưng đây là lần đầu tiên tôi được thể nghiệm mùi hương của cây gỗ hương.

Tôi nghĩ rằng thật thú vị khi người ta minh họa mùi hương bằng vị giác và phân loại mùi hương thành 5 loại cay, ngọt, chua, mặn, đắng. Tuy nhiên, trên thực tế thật khó khăn khi ta minh họa mùi hương bằng cái gì đó, việc ngôn ngữ hóa nó và đương nhiên cả việc gắn hình ảnh cho nó cũng không hề đơn giản. Khi “hỏi” về hai bát hương được đưa ra sau mùi hương Genji, như lời giảng viên đã nói “cũng có lúc cho dù ta không hiểu mùi hương thứ nhất nhưng khi hỏi mùi hương thứ hai có lúc ta lại hiểu”, ở mùi hương thứ hai, tôi cảm thấy rõ ràng “đó là mùi hương mới” và tôi thấy thật kỳ lạ. Tôi thực sự cảm thấy rằng mùi hương là cái thật huyền ảo nhưng ký ức về mùi hương là cái rõ ràng. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Tự nhiên I)

Mizuki said:

Từ mùi hương của cây gỗ hương, tôi nhớ ra sắc mùi ở trong ngôi chùa của một người họ hàng. Dù là họ hàng thì ngay cả những lúc đến thăm hỏi, vì là chùa nên không hiểu sao tôi luôn căng thẳng và cảm giác đó đã được sống lại. Tôi nghĩ đó là mùi hương giúp ta bình tĩnh nhưng thần kinh lại được mài giũa sắc bén.

Ở mùi hương Genji, tôi không thể ghi nhớ được mùi hương hơn những cái mà tôi đã nghĩ. Người Nhật luôn nói thích những cái thoáng qua và tôi nghĩ mùi hương cũng là một cái thoáng qua. Chính vì là cái không rõ ràng nên tôi nghĩ, có lẽ nó nắm bắt được tâm hồn người Nhật chúng ta.

Vì tôi chỉ nghe đến tên gọi “hương đạo” nên lần này, những điều lần đầu tiên tôi được biết có rất nhiều và thực sự đã trở thành những kinh nghiệm quý báu đối với tôi. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)



Cây gỗ thơm

Chủ đề: Thời gian gần đây, xét trên toàn thể văn hóa truyền thống, số lượng thanh niên đăng ký nhập môn đang suy giảm. Hiện nay, để kế tục cho tương lai, bạn nghĩ rằng trong hương đạo cần có những cải thiện như thế nào. Hãy so sánh với các lĩnh vực văn hóa truyền thống khác như Hoa đạo, Trà đạo

keiko said:

Đây là buổi thực hành thứ 2 nhưng sức hấp dẫn của Hương đạo đã được lan tỏa. Tôi cũng nghĩ rằng nếu có cơ hội thì lúc nào đó sẽ thử tiếp cận với nó. Trà đạo thường được đề cập đến dù là hư cấu, Hoa đạo cũng có nhiều nhân vật nổi tiếng xuất hiện trên truyền hình. Cờ vây hay cờ tướng cũng được lấy làm chủ đề trong manga và được hâm mộ. Để nâng cao mức độ nổi tiếng, phải chăng là cần đưa lên các phương tiện nghe nhìn như vậy. Nếu thấy những nghệ nhân biểu diễn mùi hương Genji, tôi nghĩ rằng sự quan tâm của mọi người sẽ tăng lên.

Nếu nhìn từ góc độ văn hóa truyền thống, có lẽ là thiên kiến của tôi nhưng từ ban đầu, do Hương đạo vốn được coi là thú vui của tầng lớp cao nên tầng lớp thị dân nói chung có vẻ như không có thời gian để thưởng thức. Nếu nghĩ đến việc mở rộng cho đến thị dân nói chung, tôi nghĩ trước tiên phải có những cải tiến để có thể thưởng thức ở ngay trong gia đình. Ví dụ, sẽ thật mới mẻ nếu sáng tạo ra kiểu cách có thể tiến hành trong phòng lát gỗ hay tạo ra một loạt bát hương kiểu hiện đại. Như cho đến nay, nếu dự định truyền bá Hương đạo truyền thống cho tương lai thì nếu tạo ra những cơ hội để bố mẹ và con cái cùng có thể tham gia, dù là một chút một, mức độ nổi tiếng sẽ tăng lên và có lẽ khi những đứa trẻ lớn lên, chúng sẽ lại cho con cái của mình thể nghiệm. Tôi nghĩ rằng văn hóa truyền thống là cái từ nguyên gốc đã như vậy. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Y.K. said:

Tại sao xung quanh tôi lại có nhiều người biết đến Hương đạo cho dù so với Trà đạo, Hoa đạo thì rõ ràng là Hương đạo có mức độ nổi tiếng kém hơn. Mặc dù có những cơ hội thể nghiệm buổi lễ trà nhưng cơ hội thể nghiệm buổi biểu diễn Hương đạo thì không có. Cơ hội thể nghiệm Hoa đạo tuy ít nhưng do những cái được nắm bắt bằng thị giác như hoa còn lưu lại nên dễ dàng giới thiệu bằng sách vở. Do đó, nếu so với Hương đạo, Trà đạo và Hoa đạo có lẽ có độ nổi tiếng cao hơn. Nếu nâng cao mức độ nổi tiếng, phải chăng là số người thưởng thức Hương đạo cũng sẽ tăng lên.

Tuy nhiên, không chỉ như vậy. Như mọi người cũng đã nói, có lẽ Hương đạo cần bỏ công để thân thiện hơn như là đơn giản hóa các thao tác ở mức độ nào đó. Ví dụ, ngay trong giờ học đã có ai nói, nếu đầu tư công phu như đặt hương thơm được nhào luyện và cây gỗ hương không phải lên trên lò hương mà là bình dầu thơm thì ta sẽ có thể thưởng thức một cách đơn giản hơn. Nếu như vậy, vấn đề tiền bạc cũng sẽ được giải quyết một chút. Có lẽ sẽ có ý kiến phản đối rằng việc làm này sẽ phá hoại hình thức nhưng tôi nghĩ, cho đến cùng việc này chỉ là sự dụng công để mọi người thân thiện với Hương đạo và những người có quan tâm sẽ tự nhiên truy tìm hình thức cổ điển. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

Yamamo said:

Như mọi người cũng đã viết, tôi nghĩ rằng quả nhiên vấn đề lớn nhất là mức độ nổi tiếng. Bản thân tôi cho đến trước khi tham gia giờ học này cũng không biết đến sự tồn tại của Hương đạo. Tại sao nếu là người Nhật thì ai cũng biết đến Trà đạo, Hoa đạo còn Hương đạo thì không được mấy ai biết đến? Tôi nghĩ đó có phải là vì mùi hương thì không nhìn thấy được và nó lấy một cái có tính chủ quan làm đối tượng. Như đã đề cập trong chủ đề lần trước, mùi hương rất khó được ngôn ngữ hóa, hơn nữa tùy từng người mà phương pháp biểu hiện là hoàn toàn khác nhau nên chắc chắn sẽ là cách biểu hiện mang tính trừu tượng như: “đó là một mùi hương tuyệt vời”. Do đó, có lẽ khó truyền đạt lại cho những người không biết Hương đạo được sự tuyệt vời này. Tôi nghĩ rằng, cũng có thể đưa ra một vấn đề là khác với Trà đạo, Hoa đạo, diện mạo của Hương đạo không thể phát đi trên truyền hình. Vì dù có thể truyền tải được vẻ đẹp trong thao tác thì cũng không thể truyền tải được mùi hương bản chất của nó.

Để nâng cao mức độ nổi tiếng, tôi nghĩ cách tốt nhất là đưa vào trong sách giáo khoa cấp II. Vì lý do gì mà ngay từ đầu Hương đạo không được đưa vào trong sách giáo khoa nhỉ? (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

Mizuki said:

Rõ ràng Hương đạo là một sự tồn tại xa cách với chúng ta nếu so với Trà đạo, Hoa đạo. Khác với Trà đạo, Hoa đạo là những nghệ thuật ứng xử với những cái có thể nhìn bằng mắt, có lẽ nguyên nhân ở chỗ ta khó nắm bắt được Hương đạo vì Hương đạo lấy đối tượng là cái không nhìn thấy được. Tuy nhiên, chính vì vậy, lần này tôi đã có thể thể nghiệm được sức hấp dẫn của nó. Tôi nghĩ rằng nên tạo nên những cơ hội để nhiều người có thể thể nghiệm Hương đạo và biết đến sức hấp dẫn này. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Giáp cốt văn và minh văn

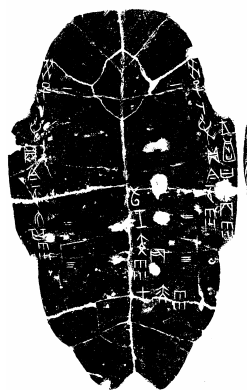
OHNISHI Katsuya

Ngày 05.11 (thứ 2) và 12.11.2007 (thứ 2)

Nội dung giờ học

Buổi 1: Giải mã giáp cốt văn

Buổi giảng này được tiến hành với chủ đề “Giáp cốt văn thời nhà Ân”. Trước tiên, giảng viên giải thích giáp cốt văn là gì, đó là văn tự ghi chép nội dung bói bằng xương thú, mai rùa được thực hiện nhiều vào thời nhà Ân, là loại văn tự được khắc trực tiếp lên những xương thú, mai rùa đã được dùng để



bói và phần lớn chỉ thấy vào giai đoạn cuối thời nhà Ân. Sau đó, giảng viên trình bày về lịch sử nghiên cứu văn tự giáp cốt từ đầu thế kỷ XX khi mà các văn tự ghi trên xương thú, mai rùa được thế giới biết đến như là tư liệu văn tự cổ đại. Tiếp đó, trên cơ sở giải thích về việc xương thú, mai rùa tạo ra như thế nào, được sử dụng như thế nào, buổi học chuyển sang phần thực hành sử dụng các bức

ảnh chụp giáp cốt và họa lại giáp cốt văn. Sau buổi thực hành, giảng viên đã giải thích về ý nghĩa của từng chữ và câu văn.

(Trích dẫn) Trương Bình Quyền, “Ân hư văn tự bình biên”, quyển Trung (2), Viện nghiên cứu lịch sử ngôn ngữ thuộc Viện Nghiên cứu Trung ương, 1965

Buổi 2: Giải mã minh văn

Bài giảng này được tiến hành với chủ đề văn tự chung đình (minh văn). Trước tiên, giảng viên giải thích về những đồ đồng có khắc minh văn, chủng loại và lịch sử đồ đồng, thời kỳ xuất hiện minh văn. Sau đó, sinh viên sẽ sử dụng các tư liệu được phát riêng cho từng người, tiến hành họa lại minh văn và nghe



giải thích về văn tự và văn bản.

Tiếp đó tiến hành so sánh thể văn của minh văn với thể văn của giáp cốt văn vốn được sử dụng vào cùng thời kỳ với minh văn. Giảng viên đã chỉ ra rằng, so với giáp cốt văn, minh văn có nhiều điểm chung với văn tự sau này và đó là vì nó có mối liên quan sâu sắc đến sự khác biệt giữa văn tự dùng để viết với văn tự dùng để khắc. (Ikeda)

(Trích dẫn) Higuchi Takayasu “Shokki”, NXB Sen-oku Hakuko Kan, 1983.

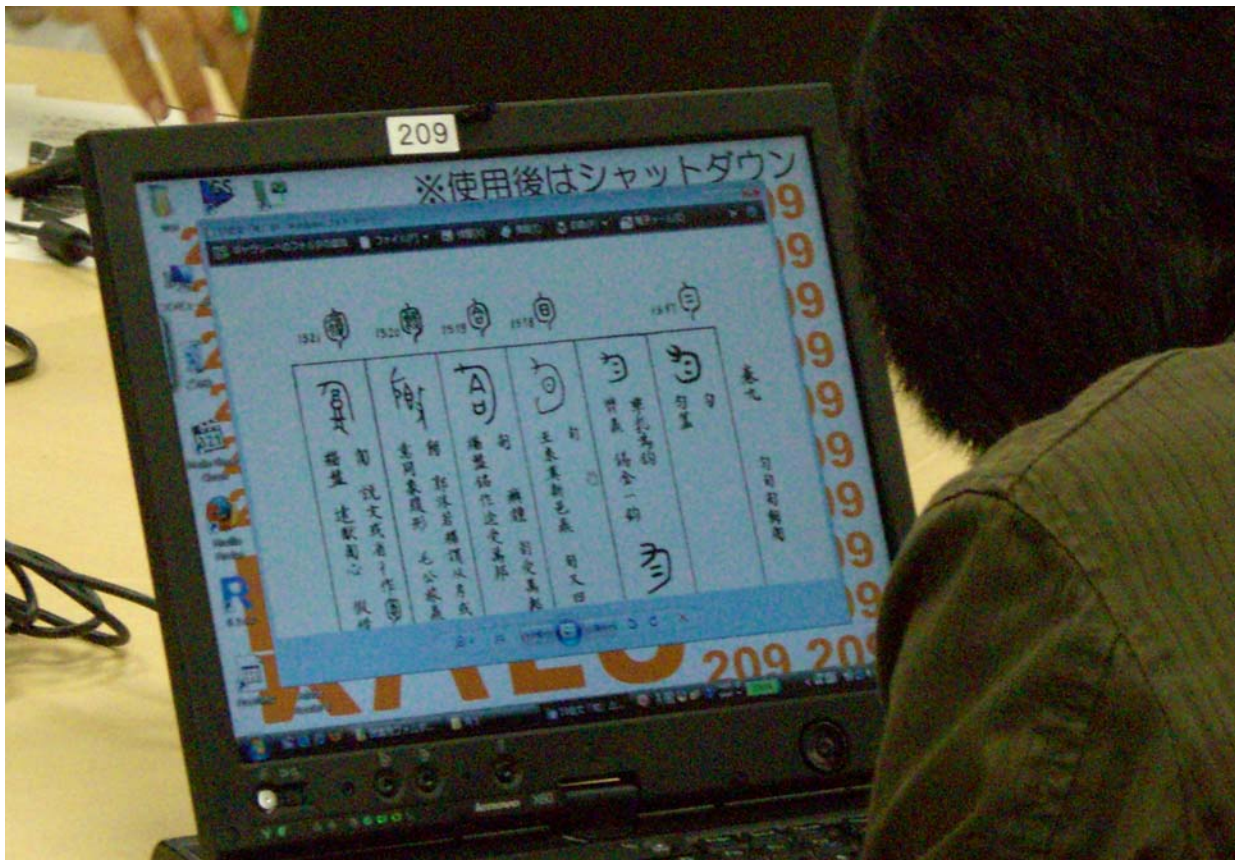


Họa lại văn tự giáp cốt

Quang cảnh giờ thực hành



Quang cảnh buổi học sử dụng tất cả các chức năng của KALS



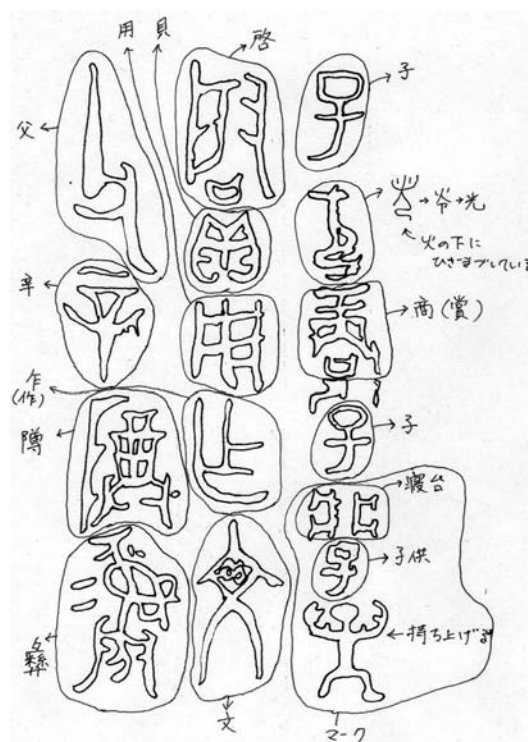
Vừa sử dụng máy tính, vừa nghe giảng



Họa lại văn tự chung đỉnh



Văn tự chung đỉnh
(Trích dẫn) “Ân Chu kim văn tập thành”,
Trung Hoa thư cục, 1992



Văn tự chung đỉnh được họa lại và ý nghĩa

Bảng giao tiếp

Chủ đề: Chủ đề lần này là “Văn tự giáp cốt là gì?”. Không cần giải thích khái quát hay giải thích theo từ điển. Chúng tôi mong muốn các bạn sau khi tiếp xúc với bản sao, họa lại các văn tự và dựa trên kinh nghiệm đọc hiểu nội dung để trình bày suy nghĩ hiện nay của bạn về hình ảnh giáp cốt hoặc giáp cốt văn.

takayuki said:

Lần này, sau khi xem bản sao văn tự giáp cốt và nghe giảng, tôi có cảm giác là nó “dễ thương” hơn tôi tưởng. Khi học cấp III, tôi đã được nghe về văn tự thời xưa, về khởi nguồn của chữ Hán, các dụng cụ xem bói và từ sau khi xem những bức ảnh trong sách giáo khoa, tôi đã tưởng tượng rằng trên những chiếc mai rùa rất lớn có khắc những nội dung phi thường với những văn tự huyền bí thô sơ. Thế nhưng, trong bản sao lại có những văn tự trông rất dễ thương, có độ lớn không hơn lòng bàn tay, hơn nữa nội dung của nó lại dễ hiểu như về thời tiết. Vì vậy, tôi cảm thấy thất vọng.

Tuy nhiên, sau khi nhớ lại bài giảng, tôi có ấn tượng với câu nói của giảng viên rằng: “văn tự thừa xa xưa là cái có tính thần thánh, nối kết con người với trời”. Dù là thời tiết, dù là chính trị, bằng cách này hay cách khác, để để đạt thỉnh cầu lên trời, từ xa xưa con người đã bắt rùa và cẩn thận khắc chữ lên mai của nó. Khi nghĩ đến điều này, tôi có cảm giác rất kỳ lạ rằng, văn tự giáp cốt là một dạng thức tồn tại đặc biệt, khá khác biệt với văn tự ngày nay.

Vì vậy, tôi muốn tổng kết lại rằng, “văn tự giáp cốt vừa là khởi nguyên của văn tự ngày nay, vừa là một dạng tồn tại thần thánh, khác với văn tự ngày nay”. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Tự nhiên I)

Yoko said:

Họa lại văn tự giáp cốt. Tôi nghĩ rằng trong khi tiến hành, bất cứ ai cũng nhận thấy rằng phải chăng hàng trái và hàng phải có ghi những từ giống nhau. Tuy nhiên, bản in lần này có đôi chút không rõ ràng và vì có nhiều dấu hiệu nên tôi không hiểu đâu là văn tự, đâu là vết nứt gãy. Do đó, tôi nghĩ rằng việc đọc hiểu những văn tự không giống với chữ Hán ngày nay là rất khó khăn. Cho dù giảng viên đã nói rằng các bạn hãy nhìn văn tự và đoán chữ Hán nhưng tôi hoàn toàn không hiểu gì.

Trong khi xem bói, điều thú vị là ở chỗ người ta cũng ghi lại kết quả bói. Tôi nghĩ rằng, kết quả bói của vua dù có sai lệch thì nó vẫn được ghi chép lại một cách chân thực. Tôi nghĩ rằng, đây phải chăng là biểu hiện của mô thức “Vua thua Trời”. Việc có những chữ Hán đảo nghịch trái phải so với chữ Hán ngày nay cũng là điều thú vị. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Taishi said:

Văn tự giáp cốt. Khi học lịch sử thế giới, tôi đã có những cảm tưởng như: chữ viết à, khi đó đã có chữ viết rồi à, thật ngạc nhiên quá... Tuy nhiên, lần này khi thử bắt đầu xem các văn tự giáp cốt được viết trên mai rùa, suy nghĩ như vậy lại bật ra. Tôi đã nghĩ đó là một sự đột phá thông thường nhưng quả nhiên nếu xem nguyên bản thì lại hoàn toàn khác. Người đương thời đã bói về khí hậu với tâm trạng như thế nào? Có lẽ trong tình trạng chắc chắn bị dồn vào chân tường, người đương thời đã gửi gắm niềm hy vọng cuối cùng, điều mình mong muốn vào trong việc xem bói hoặc là thử vận may kèm theo lễ cúng tế như là một phần của các sự kiện trong năm. Dù trong hoàn cảnh nào, biết nói như thế nào về người cổ đại nhỉ, tôi không thích bản thân mình ở chỗ tôi chỉ có thể biểu hiện một cách giản đơn nhưng tôi cảm nhận được sự chất phác, nghiêm chỉnh của người cổ đại.

Ban đầu, văn tự trông như một bức tranh vẽ lung tung không lý giải nổi ý nghĩa của nó nhưng khi so sánh cẩn thận với chữ Hán, cảm nhận thực sự được văn phong của nó nhờ bài giảng của giảng viên, khi cảm nhận được sự thỉnh cầu hàm chứa trong đó, khi hiểu được rằng tự thân chữ Hán có những cảm giác mỹ học ở trong nó, tôi nghĩ rằng mình đã nhìn vào được bên trong quang cảnh cuộc sống của người cổ đại.

Đó là sự đột phá rất tuyệt vời. Xin cảm ơn. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Kanako said:

Khi nhìn, tôi có cảm giác văn tự giáp cốt như một hình vẽ, thật khó khăn khi đọc hiểu ý nghĩa của nó.

Tuy nhiên, nói về chữ viết hiện nay, nếu suy nghĩ kỹ về chữ viết mà chúng ta thông thường đang sử dụng một cách thoải mái thì chúng cũng đơn giản chỉ là sự kết hợp của các nét, các điểm.

Tôi nghĩ rằng, văn tự giáp cốt là cái cho ta thấy con người có văn minh. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Chủ đề: Trình bày tự do về sự khác biệt giữa văn tự thời Ân Chu với văn tự hiện đại mà bạn cảm nhận được từ kinh nghiệm tiếp xúc với văn tự giáp cốt và văn tự chung đỉnh tại buổi học thứ 2.

KM said:

Tôi nghĩ rằng sự khác biệt lớn nhất giữa văn tự thời Ân Chu với văn tự hiện đại là “sức nặng”. Tôi hiện đang viết như thế này, để viết mỗi chữ không mất đến 1 giây. Nếu viết sai và muốn sửa thì có thể thực hiện ngay lập tức. Nếu so với điểm này, văn tự giáp cốt và văn tự chung đỉnh để viết một chữ tốn khá nhiều thời gian và nếu đã hoàn thành một câu thì không thể sửa lại được. Hơn nữa, văn tự thời Ân Chu là cái gắn kết con người với thần linh, là cái xác nhận quan hệ phục tùng. Hành vi ghi chép lại thành văn tự là sự bảo tồn lại ngôn từ để nó không biết mất đi trong khoảng khắc nên ở điểm này, dù là thời hiện đại hay thời cổ đại đều không có sự thay đổi. Tuy nhiên, tầm quan trọng của việc tiến hành hành vi này thì có lẽ hoàn toàn khác nhau. Nhìn từ các phương diện như thời gian để viết và ý nghĩa thì văn tự cổ đại có sức nặng hơn văn tự hiện đại. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

y.y. said:

Vào thời hiện đại, chữ viết được cố định thông qua việc chính phủ xây dựng các tiêu chuẩn. Hoặc, chữ viết được nhận thức chung là một cái cố định (sự thay đổi tiêu chuẩn, văn tự là có thể). Vào thời Ân Chu, có lẽ chữ viết được coi là cái mềm dẻo hơn. Cho dù nghĩ rằng sau thời Xuân Thu-Chiến Quốc, Tần Thủy Hoàng đã thống nhất chữ viết thì ta có thể dễ dàng suy đoán rằng, ở các nơi chữ viết được sử dụng với nhiều hình thức đa dạng.

Như vậy, nếu chữ viết được cho rằng không phải là cái cố định thì vào thời Ân Chu, chữ viết phải chăng là gắn kết chặt hơn với đối tượng mà nó chỉ ra. Việc ta thường có thể đọc hiểu khá dễ dàng ý nghĩa mà chữ đó chỉ ra từ tự hình (chỉ ít thì trong các chữ mà ta đã họa lại có nhiều chữ như vậy) có lẽ có lý do lớn nhất là khi đó chữ viết mới được hình thành. Phải chăng lý do như vậy cũng là cái mà ta có thể nghĩ đến. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

Veilchen said:

Văn tự giáp cốt và văn tự chung đỉnh nếu so với chữ Hán hiện đại thì gần với văn tự hình vẽ. So với văn tự hiện đại, văn tự thời Ân Chu có tính đường cong. Sau khi so sánh những văn tự này, tôi có cảm giác chữ Hán sau trải qua nhiều thời đại đã được trừu tượng hóa và là duy nhất.

Tôi nghĩ rằng, văn tự giáp cốt và văn tự chung đỉnh có sự mơ hồ không thể lý giải bằng chữ khác bởi trạng thái uốn cong của đường cong, mức độ dài của đường thẳng. Việc chữ “thập”, chữ “thất”, chữ “giáp” trong văn tự giáp cốt tất cả đều là nét chữ thập, được phân biệt bởi mức độ của tỉ lệ độ dài và việc sự khác biệt của dạng chữ văn tự chung đỉnh được tập hợp lại là những ví dụ rõ ràng. Đương nhiên, ngay trong chữ Hán hiện đại không phải là không có sự mơ hồ nhưng có lẽ có thể nói rằng, nó có tính độc đáo ở chỗ nó là tập hợp, hệ thống hóa các yếu tố như điểm, nét phẩy với cơ sở là nét dọc, nét ngang.

Tuy nhiên, chính vì văn tự giáp cốt, văn tự chung đỉnh ban đầu cũng được trừu tượng hóa từ hình vẽ, sau đó trở nên độc đáo (có lẽ như vậy) nên nó được thừa nhận là văn tự. Do đó, tôi có hứng thú ở chỗ sự thừa nhận của con người là lý do tại sao quá trình như vậy lại xảy ra. Nhân đây, khi nhìn chữ “Xuyên”, tôi lại nghĩ tới việc chữ Hán là văn tự biểu ý. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Tự nhiên I)

AA said:

Tôi nghĩ rằng, vào thời Ân Chu, chữ viết là công cụ để gắn kết với những vật thần thánh mà ta không nhìn thấy hơn là công cụ giao tiếp thường ngày giữa con người. Vì vậy, tự thân chữ viết là vật thần thánh và nếu chỉ những người được hạn định biết kỹ năng này thì tốt. Phải chăng, nhờ việc tăng cường sự hạn định như vậy mà đã làm gia tăng sự sợ hãi đối với thần linh, đưa ý thức tôn giáo của tập đoàn vào trong một thứ có mật độ cao.

Hiện nay, chữ viết đã trở thành công cụ giao tiếp giữa con người, bất cứ ai cũng có thể đọc và viết. Nhưng mặt khác, giáo hội Thiên chúa giáo vẫn đề cao tiếng latin, kinh Koral vẫn tồn tại những bài giảng chỉ đọc bằng tiếng Arab. Và, cũng có những chữ viết đọc hiểu không rõ ràng như chữ viết của những cô gái trẻ được tạo ra nhờ sự kết hợp các ký hiệu. Tôi nghĩ rằng, chính vì chữ viết là công cụ giao tiếp cơ bản nên đôi lúc có thể dễ dàng nâng cao tính bài ngoại đối với những người không thuộc khu vực văn tự đó (vùng ngôn ngữ). Vấn đề này nếu đi theo chiều hướng tốt thì sẽ tốt nhưng nếu ngược lại thì.

Tôi đã muốn thử thấu hiểu từng chữ từng chữ đang hiện lên xung quanh. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội II)

Trà Trung Quốc

TAKAHASHI Tadahiko

Ngày 19 (Thứ 2) và ngày 26.11.2007 (Thứ 2)

Nội dung bài giảng

Buổi 1: Sự thay đổi phương pháp uống trà

Ban đầu trà được sử dụng trong nấu ăn, làm thuốc và việc uống trà riêng biệt chỉ được ưa thích từ thời Đường. Sau nhiều thử nghiệm, thất bại, cách tân kỹ thuật nhằm lấy được hương vị của lá trà, phương pháp ủ trà (*Hochaho*, Bao trà pháp) đã ra đời và đến thời Minh Thanh, phương pháp ủ sử dụng ấm trà (*Kohoho*, Hồ bao pháp) đã được truyền tới châu Âu và lan rộng ra thế giới. Trong quá trình lịch sử đó, buổi học này chủ yếu giải thích cách uống trà vào thời Đường, thời Tống.

Cách uống trà được ưa thích vào thời Đường là pha trà xanh (đã được sao) (*sencha*, tiễn trà) bằng cách đun bột trà (được bào từ bánh trà) trong nồi. Loại trà này, có lẽ là cách thưởng trà của các văn nhân, sử dụng các dụng cụ pha trà rất hoa mỹ, có tính nhu nhã và bột trà nổi lên từ trong nồi được tán dương là “hoa”

Đến thời Tống, phương pháp điểm trà bằng cách cho trà lá hoặc bánh trà vào ấm, sau đó châm nước sôi được lưu hành. Bột trà rất nhỏ, có màu trắng, xuất hiện trong ấm trà có màu đen được mọi người tán dương bằng những ngôn từ biểu hiện thế giới trong tranh sơn thủy như “thủy ngân”, “vân cước”.

Trong bối cảnh kỹ thuật đương thời, nhiều cách uống trà khác nhau được yêu thích và đồ dùng uống trà, tư tưởng thẩm mỹ cũng khác nhau.

Buổi 2: Tái hiện trà xanh trong “Trà kinh”

Vào thời Nguyên, quy trình xát lá trà đã xuất hiện và đến thời Minh, thay thế cho phương pháp điểm trà, phương pháp ủ trà đã ra đời. Sau đó, những loại trà lên men như Hồng trà, trà Ô long, trà ướp hoa, trà sao đã xuất hiện và văn hóa trà đã mở rộng phạm vi rộng lớn.

Như vậy, trải qua những thử nghiệm, thất bại để lấy ra hương vị của lá trà, phương pháp uống trà ở Trung Quốc đã đạt được sự thay đổi đáng kinh ngạc trong thời gian khoảng 1000 năm và phương pháp uống trà phổ biến tại Trung Quốc hiện nay là hoàn toàn khác với cách uống trà xanh (đã được sao) thời Đường và phương pháp điểm trà thời Tống. Trên cơ sở lịch sử biến thiên của cách uống trà, trong giờ học lần này đã thực hành cách uống trà được ghi trong cuốn “Trà kinh” do Lục Vũ soạn vào thời Đường.

Buổi học đã tái hiện lại sự nổi lên của cái mà người thời Đường tán dương là “hoa” nhưng không cảm nhận thấy cái đẹp đến như vậy. Phần lớn mọi người có cảm tưởng là về vị thì không có gì đặc biệt và cũng như là trà thông thường có cho thêm vị muối. Có điều, quy trình này khác hẳn với thời hiện đại nên ai cũng hứng thú và buổi thực hành đã diễn ra rất hào hứng (Hirasawa)



Quang cảnh buổi thực hành

Quang cảnh buổi thực hành



1. Giải thích về trà



4. Ngừng tăng nhiệt, quan sát trạng thái



2. Cho bột trà vào giữa nồi



5. “Hoa”



3. Rót lại nước nguội vào nồi



6. Hoàn thành



Uống thử trà xanh

中国における喫茶法の類型 (概念図)



Người lập bảng: Giảng viên Takahashi Tadahiko

Bảng giao tiếp

Chủ đề: Hãy đọc cuốn “Cha no hon” của Okakura Tenshin (Cố gắng đọc cả phần nguyên bản) và sau khi tham khảo bài giảng ngày hôm nay, hãy khảo sát xem những đặc trưng của văn hóa trà thời Đường và thời Tống mà tác giả lý giải là gì và chúng đạt tới trình độ nào. Kết hợp với những trình độ này, hãy tưởng tượng xem tại sao Okakura lại gọi văn hóa trà thời Đường là “cổ điển” (classic) và văn hóa trà thời Tống là “lãng mạn” (romantic).

takayuki said :

Từ sau vào đại học tôi đã bắt đầu học trà đạo nên tôi cảm giác rằng, nếu nói đến “trà” thì đó là matcha (mạt trà) nhưng sau khi nghe bài giảng lần này, tôi biết rằng có nhiều loại trà và tôi có cảm giác tầm mắt của mình đã mở rộng hơn.

Về văn hóa trà thời Đường và thời Tống, trong cuốn “Cha no hon” có ghi rằng, cuộc sống và hành động vô ý thức thường là biểu hiện nội tâm của chúng ta. Từ ý kiến này, nếu thời Đường là thời đại cách uống trà được hệ thống hóa nhờ Lục Vũ, thời Tống là thời đại tôn vinh tính nghệ thuật thì cách uống trà của các thời đại được học trong bài giảng này cũng được coi như là biểu hiện của những tư tưởng này và tôi cảm giác mình đã hiểu chút ít về ý nghĩa tại sao văn hóa trà thời Đường là mang tính cổ điển và văn hóa trà thời Tống là mang tính lãng mạn. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Tự nhiên I)

Mizuki said :

Chúng ta đã học văn hóa trà thời Đường là đun sôi trà ở dạng cố kết và văn hóa trà thời Tống là sử dụng trà ở dạng bột. Tôi nghĩ rằng, đối với Okakura Tenshin, sự thay đổi của văn hóa trà là biểu hiện của sự thay đổi tinh thần thời đại. Có vẻ như Okakura cho rằng các từ “cổ điển”, “lãng mạn” không chỉ giới hạn trong văn hóa trà mà còn biểu hiện tinh thần của những người sống trong từng thời đại. Biểu hiện văn hóa trà thời Đường bằng từ “cổ điển” phải chăng là vì nó vẫn còn để sót lại sự định hình vẫn chưa được chau chuốt. So sánh với điểm này, văn hóa trà thời Tống với việc nghiền trà thành bột và uống có lẽ tinh tế hơn và cảm nhận được tính nghệ thuật. Vì vậy, tôi nghĩ rằng đó là lý do sử dụng từ “lãng mạn”. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

recoba said :

Người ta nói rằng vào thời Đường và thời Tống, diện mạo đường phố có sự khác biệt lớn. Thời Đường, mọi người sống tại những khu cư trú được phân chia một cách hình thức, buổi tối không có người qua lại nhưng đến thời Tống, các ngôi nhà và cửa hiệu mọc lên một cách lộn xộn, buổi tối có nhiều người qua lại. Phải chăng Okakura coi trà mang tính truyền thống, hình thức thời Đường là “cổ điển”, lấy đó làm tiêu chuẩn để coi trà với hình thức mới, trà như một thú vui tiêu khiển phát triển dưới bầu không khí cởi mở thời Tống là “lãng mạn”. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

Mitsu said :

Văn hóa trà thời Đường nhìn thoáng qua thì trông rất hình thức. Khi tiếp xúc với văn hóa trà xanh thời Đường, ta có liên tưởng chút ít đến chế độ chính trị phiền phức của nhà Đường như chế độ khoa cử. Tôi cảm giác rằng, vào thời Đường, chính quyền cai trị lâu dài đầu tiên định hình chế độ quan lại vững chắc ở một hình thức nào đó, có hiện hữu một bầu không khí hình thức hóa tất cả mọi thứ. Tôi nghĩ rằng, việc Okakura Tenshin thể hiện văn hóa trà thời Đường bằng từ “cổ điển” là không vô lý chút nào và phải chăng đó là bầu không khí mang tính hình thức mà ngày nay ta cảm nhận được khi tiếp xúc với từ “cổ điển”, hoặc phù hợp hoàn toàn với từ nguyên “class” (giai cấp) trong từ “classic”.

Về văn hóa trà thời Tống, cách pha trà và cách đưa trà cho khác đã được chau chuốt, có lẽ có “tâm hồn” cảm nhận hương thơm, vị ngọt như ta có thể thấy trong trà xanh được pha theo trường phái Kunpu (Huân Phong). Chính vì vậy, tôi nghĩ rằng, Tenshin đã biểu hiện bằng từ “lãng mạn” và trong đó có bao hàm những yếu tố của phương pháp trị liệu sử dụng dầu thơm và những yếu tố tinh thần tôn trọng sự giàu có của tâm hồn.

Sau khi nghe giảng lần này, tôi nghĩ rằng phải chăng văn hóa trà thời Đường và văn hóa trà thời Tống giống với văn hóa Kitayama và văn hóa Higashiyama (thời Muromachi). Bởi vì, kinh đô Trường An thời Đường cho dù đã từng bị phá hủy bởi loạn An Sử nhưng vẫn là kinh đô ổn định. Tuy nhiên, thời Tống là thời kỳ kinh đô rơi vào cảnh chiến loạn, không có sự an bình như kinh đô bị đế quốc Mông Cổ chiếm đóng, phải dời đô... Vì vậy, tôi nghĩ rằng, vào thời Đường, một nền văn hóa xa hoa nhưng thông dong, hình thức đã được nuôi dưỡng và thời Tống nuôi dưỡng một nền văn hóa tuy đôi chút đơn giản nhưng mưu tìm sự thanh thản của tâm hồn mỗi người. Lần này, do hạn chế về thời gian nên tôi không thể luận giải kỹ nguyên bản nhưng tôi đã có thể nghĩ rằng đây là một lĩnh vực thú vị về khía cạnh so sánh văn hóa với việc thử suy ngẫm nhiều điều. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội II)

Chủ đề: Hãy đọc đoạn đối thoại của Chu Thuấn Thủy trong tập tư liệu đã phát và suy nghĩ về những vấn đề khi các từ ngữ có liên quan đến uống trà du nhập từ Trung Quốc vào Nhật Bản.

Y.K said:

Vi cả Nhật Bản và Trung Quốc đều sử dụng chữ Hán nên ta thường nghĩ rằng việc dịch tiếng Trung Quốc là khá đơn giản. Tuy nhiên, dù nói là sử dụng cùng một chữ Hán nhưng không có nghĩa là một chữ Hán giống nhau sẽ biểu diễn ý nghĩa giống nhau ở cả Trung Quốc lẫn Nhật Bản. Vì thế, có lẽ có khả năng nếu dịch kém thì sẽ hiểu sai và cứ thế tiếp nhận.

Vi sử dụng chữ Hán nên tôi nghĩ rằng vấn đề là mặc dù không hiểu ý nghĩa chính xác nhưng ta lại nhầm tưởng rằng mình đại thể đã hiểu. Tôi đã lầm tưởng rằng mình đã hiểu từ “trà khí” trong đoạn hội thoại của Chu Thuấn Thủy nhưng tôi đã hiểu chính xác từ này khi các trợ giảng dịch chính xác bằng từ “phong vị” (mùi vị) trong các ví dụ dịch. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội II)

AA said:

Như nhiều người đã viết, do ở cả Trung Quốc lẫn Nhật Bản đều có văn tự chung là chữ Hán (hiện nay do chữ Hán đã được giản thể nên có nhiều điểm khác biệt) nên tôi nghĩ rằng đôi lúc sự lý giải sẽ trở nên khó khăn hơn. Vì có thể đọc mà đại thể nắm bắt được đại ý nên phải chăng khó nhận thấy sự khác biệt giữa ý nghĩa trong tiếng Nhật và ý nghĩa trong tiếng Trung. Nếu nói về các từ có liên quan đến việc uống trà, khi ta đọc đến từ “hochā” (pháo trà), ta thường tưởng tượng đến cái gì đó như là capuccino, hay là loại trà đặc trong trà đạo Nhật Bản. Tuy nhiên, chúng hoàn toàn sai.

Trong việc uống trà và trong một kỹ thuật đặc thù nào đó (thường mang tính truyền thống của quốc gia đó) không chỉ giữa tiếng Trung với tiếng Nhật, thường bao hàm cả văn hóa, phong tục có phạm vi rộng lớn của quốc gia đó nên cách dịch, cách truyền đạt là rất khó khăn. Có lẽ phía bên lý giải cần những tri thức ban đầu ở mức độ nào đó. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

Yamamo said:

Sẽ là giống với những gì mọi người đã viết nhưng tôi có cảm giác rằng quả nhiên, chữ Hán, văn tự chung của Nhật Bản và Trung Quốc, đang cản trở việc lý giải chính xác từ ngữ. Vấn đề này không chỉ liên quan giữa Nhật Bản và Trung Quốc mà có thể nói là nó có ở ngay cả trong các cuộc hội thoại rất gần gũi giữa người Nhật với nhau. Khi bản thân định giải thích việc gì đó cho người khác thì dù thế nào, ta cũng không thể truyền đạt tốt để đối phương hiểu. Tôi nghĩ rằng, nếu là ngôn ngữ hoàn toàn khác với tiếng Nhật như là tiếng Anh, tiếng Arab thì còn chấp nhận được còn ở đây, do có công cụ chung là chữ Hán nên ta thường bị nhầm tưởng là mình đại thể hiểu được và do đó sẽ đưa đến sự hiểu nhầm. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

KM said:

Như mọi người đã chỉ ra, tôi nghĩ rằng sự khác biệt giữa tiếng Trung và tiếng Nhật là rất lớn. Ban đầu những chữ Hán không có trong tiếng Nhật được sử dụng và có ý nghĩa hoàn toàn khác với chữ Hán trong tiếng Nhật nên khi dịch thuật, việc hiểu nhầm có lẽ luôn xảy ra.

Tuy nhiên, có một vấn đề là sự khác biệt về ý nghĩa này không phải là cái có thể giải quyết nếu chỉ đơn giản là tìm từ dịch chính xác. Ví dụ, nếu nói đến từ “luộc”, trong tiếng Nhật, có các từ “niru” (luộc), “yuderu” (đun sôi) và chúng được phân biệt khi sử dụng. Tuy nhiên, mặt khác, ở Trung Quốc, có các từ “tiên”, “điểm” và quả nhiên là có sự phân biệt. Vấn đề là sự phân biệt từ “luộc” trong tiếng Nhật và từ “luộc” trong tiếng Trung là khác nhau. Do khái niệm ban đầu khác nhau nên từ dịch phù hợp là không có. Do đó, có lẽ có ba sự lựa chọn là tạo ra từ dịch mới hoặc sử dụng nguyên từ tiếng Trung hoặc sửa thành một câu giải thích cẩn thận nhưng ở đây, khả năng xảy ra hiểu nhầm là cao.

Người ta cho rằng, cái gọi là từ vựng đơn thuần chỉ một sự vật hay hành động nào đó nhưng ngược lại, từ vựng được quy định bởi văn hóa, khái niệm và sự truyền đạt giữa các ngôn ngữ khác nhau là rất khó khăn. Tôi nghĩ rằng, chúng ta không được quên độ vĩnh về khái niệm và phải cùng nhau hướng tới ngoại ngữ và ngôn ngữ dịch. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Lịch sử thư tịch

SAITO Mareshi, YOKOTE Yutaka

Ngày 3.12 (thứ 2) và ngày 10.12.2007 (thứ 2)

Nội dung bài giảng

Buổi 1: Yokote Yutaka, Lịch sử thư tịch (Trung Quốc)

Hình thái của thư tịch Trung Quốc đã trải qua nhiều biến đổi đa dạng. Về chữ viết là từ văn tự giáp cốt, văn tự chung đỉnh đến chữ khai, chữ hành, chữ thảo, về chất liệu được viết lên thì từ xương thú, mai rùa, đồ đồng đến giấy. Về hình dạng cũng có quá trình lâu dài từ sách cuốn, sách gấp cho đến khi hoàn chỉnh ở dạng sách đóng bằng chỉ, phương pháp sao chép cũng bắt đầu từ việc sao chép lại bằng tay cho đến kỹ thuật in dùng chữ in được phát minh.



Tại bài giảng này, sau khi vừa xem các tư liệu vừa nghe giải thích về lịch sử của những thư tịch này, sinh viên đã thực hành cầm trên tay những cuốn sách đóng bằng chỉ và tìm tên gọi của những cuốn sách này. Trên trật (túi đựng sách), bìa sách, bìa lót, phần mở đầu đều ghi tên sách nhưng điều quan trọng nhất là điều được viết trong sách. Bởi lẽ, ngoài nội dung chính, khi được truyền lại, cuốn sách dễ chịu sự cải biến theo ý đồ của người xuất bản đương thời và người sở hữu nó. Với lý do tương tự, người ta hay chú ý đến số quyền hơn là số sách. Có thể nói, dù trải qua những lịch sử thay đổi lâu dài thì đó vẫn chuẩn mực.

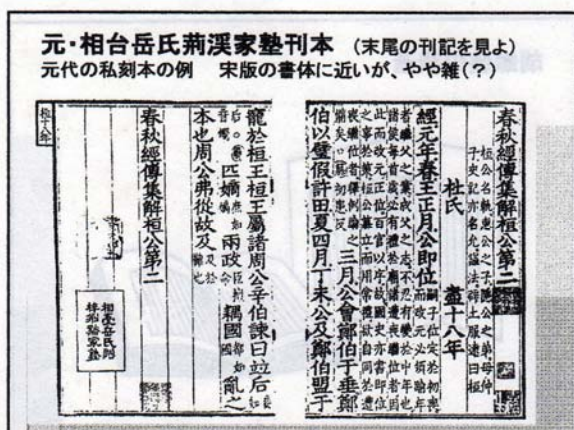
Tại bài giảng này, sau khi vừa xem các tư liệu vừa nghe giải thích về lịch sử của những thư tịch này, sinh viên đã thực hành cầm trên tay

Buổi 2: Saito Mareshi, Lịch sử thư tịch (Nhật Bản)

Trên cơ sở lịch sử thư tịch của Trung Quốc đã học ở buổi trước, buổi học lần này học về lịch sử thư tịch Nhật Bản.

Trước tiên, cầm trên tay các thư tịch chữ Hán (bản khắc của Nhật) và thực hành tìm kiếm thông tin về thư mục. Sách khắc in Nhật là các bản in mới hoặc bản phục khắc lại những văn bản của Trung Quốc tại Nhật. Tuy nhiên, như có thể xác nhận trong buổi thực hành này, những thông tin về thư mục của bản gốc như niên đại bản khắc gốc cũng được kết hợp tái bản lại nên đây cũng trở thành tư liệu quan trọng về sách của Trung Quốc, nguyên gốc của nó.

Cuối cùng, tại giờ học đã thực hành về chữ in của Triều Tiên. Tại Triều Tiên, các vương triều đã làm ra chữ in đúc khuôn nhưng mỗi thời đại vua lại có sự sửa đổi khuôn nên thể chữ cũng khác nhau. Vì vậy, khi xem sách của Triều Tiên trên thực tế, so sánh với chữ in của từng thời kỳ, xem xét xem cuốn sách này được in bằng chữ in của thời đại nào, mọi người đã đưa ra kết luận rằng, đó là chữ in của năm 1777 nhưng cũng có một số chữ thuộc về khoảng thời gian trước đó là năm 1772 và năm 1618 nên có thể suy đoán rằng, vào thời kỳ đó, một số chữ in của thời đại trước cũng được lưu hành. (Hirasawa)



(Cung cấp tư liệu) Giảng viên Yokote Yutaka

Quang cảnh giờ học và thực hành



Quang cảnh buổi học ①



Quang cảnh buổi học ②



Những cuốn sách in tại Nhật được cho vào trong túi nilon để bảo vệ và chống phát tán bụi bẩn



Lựa chọn sách in tại Nhật



Sắp xếp theo niên đại



Suy định niên đại bản in từ chữ in trong thư tịch của Triều Tiên

Bảng giao tiếp

Chủ đề: Kết hợp các khía cạnh đa dạng như tính di động, mức độ dễ đọc, đối với bạn, cuốn sách lý tưởng có hình thức như thế nào? Hãy viết tự do về suy nghĩ của mình. Dù có liên quan hay không có liên quan đến bài giảng cũng được.

recoba said:

Cuốn sách lý tưởng có hình thức như thế nào, nếu nói ngắn gọn thì chỉ có thể nói là tùy vào từng trường hợp. Ví dụ, trong trường hợp tiểu thuyết đọc theo sở thích thì vì thường là đọc trên tàu điện nên sẽ là tốt nếu những cuốn sách đó có hình thức in ở khổ nhỏ, nhẹ. Nếu phân lượng cuốn sách nhiều thì có lẽ là nên chia thành mấy tập. Tuy nhiên, nếu để sử dụng trong nghiên cứu thì sự dễ dàng khi tra cứu là quan trọng và về hình thức cần có phần kết luận. Nếu nói cụ thể hơn thì không cần thiết phải in trên giấy mà chỉ cần văn bản word cũng đủ. Tùy theo mục đích mà yếu tố được coi trọng là khác nhau, hơn nữa không thể ghép các kiểu hình lý tưởng vào làm một. (Sinh viên năm thứ 1, ngành xã hội I)

Mitsu said:

Ở ý nghĩa là thư tịch, tôi nghĩ rằng quả nhiên sử dụng giấy là tốt nhất. Nếu phán đoán trên cơ sở suy nghĩ về điều này và khuynh hướng gần đây thì tôi nghĩ rằng những cuốn sách nhỏ có bìa mềm như shinsho, bunko được ưa thích. Những cuốn sách có giá rẻ, dễ cầm khi đi lại thuộc tù sách shinsho, bunko phát triển nhất ở Nhật Bản và tôi từng nghe ai đó nói rằng, những người nước ngoài đã gọi đây là phương tiện truyền thông tuyệt vời nhất. Chính xác là, ở nước ngoài cũng có sách bìa giấy nhưng thường khá dày, bìa bọc chỉ là 1 tờ giấy nên dễ bị hỏng và khó cầm đi lại. Về điểm này, bìa các cuốn sách thuộc tù sách shinsho, bunko khó bị hỏng, giấy sách có chất lượng tốt nên so với sách bìa giấy cứng thì ưu việt hơn.

Cái mà tôi chú ý gần đây là phương tiện truyền thông internet.

Bảo tàng quốc gia Pháp đã bắt đầu vận dụng hệ thống thư viện điện tử gọi là Gallica và tôi nghe nói rằng nhờ hệ thống đó mà việc nghiên cứu Pháp, đặc biệt là nghiên cứu lịch sử, văn học thời cận thế, cận đại Pháp đã trở nên dễ dàng hơn. Bản thân tôi đã từng được sự giúp đỡ của các tạp chí điện tử như Gallica và hiện nay-thời đại thông tin cao tốc, đặc biệt là ở Nhật Bản ở vị trí cách xa châu Âu, các tác phẩm nguyên gốc khó có thể tiếp cận thì các sách vờ cổ điển được đăng tải trên mạng bằng hình thức file pdf là rất hữu dụng (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội II)

Yoko said:

Hiện nay trong cặp sách đi học của tôi có 1 cuốn sách thuộc tù sách bunko dùng để đọc trên tàu khi đi học. Nếu với cỡ sách như vậy thì ngay cả khi tàu đông người, ta cũng có thể đọc nếu muốn và nếu cố gắng thì có thể cầm 1 tay để đọc. Vì khổ sách nhỏ nên việc cầm đi lại cũng tiện lợi và do đó tôi thích cỡ sách bunko. Bìa cứng thì không tiện khi cầm đi lại nhưng nếu đặt ở nhà thì có lẽ tốt vì ta có thể đọc và học một cách cẩn thận.

Gần đây, trong máy game như DS có phần mềm gọi là “cùng đọc các tác phẩm nổi tiếng” nhưng tôi cảm thấy có chút e ngại với nó. Vì không có nên tôi không hiểu rõ tường tận nhưng có lẽ là ta không thể đánh dấu những đoạn hay, cần thiết và khi đang đọc thì khó xem lại trang trước đó. Ngoài ra, ta không thể xếp chúng như sách thông thường và không thể sưu tập được. (Cười) Việc sưu tầm sách có lẽ là “lịch sử việc đọc sách của tôi”. Vì lý do đó, tôi thích những cuốn sách có giá rẻ và dễ cầm như tù sách bunko. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

Y.K. said:

Tôi cũng nghĩ sách thuộc tù sách bunko và shinsho là hình thức lý tưởng của sách. Khác với sách ở hình thức sách cuốn, việc tìm kiếm và đọc tại những nơi mình thích cũng đơn giản và vì sách nhẹ nên rất tiện lợi khi cầm đi lại. Với đặc điểm là dễ dàng cầm đi lại và có thể đọc tại những nơi mình thích, rõ ràng là sách ở hình thức đọc trên máy tính cũng có lẽ là không hề thua kém. Tuy nhiên, như ai đó đã viết, chúng có khiếm khuyết là khó có thể ghi vào sách và không thể cầm được trên tay. Việc ghét vì không thể cầm được trên tay, tôi nghĩ đó đơn giản là vấn đề thích hay không nhưng việc gắn bó nhờ cầm được trên tay phải chăng là ta có thể đọc đi đọc lại nhiều lần một cách hưng phấn. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

Chủ đề: Từ quan điểm cho rằng ở Đông Á có nhiều dạng thức thư tịch lưu thông, hãy trình bày cảm giác của bạn với việc cầm sách trực tiếp trên tay. Chấp nhận cả những ước đoán và bình luận không hợp lý.

TK said:

Cái mà tôi quan tâm là sự khác biệt hơn là những điểm chung của thư tịch ở Đông Á. Ngay cả những cuốn sách có cùng nội dung thì ở Nhật Bản và Trung Quốc, độ dày của bìa sách là khác nhau. Thư tịch của Hàn Quốc có kích cỡ lớn hơn. Tại sao lại có sự khác biệt này, hơn nữa từ bây giờ, sự khác nhau này sẽ trở nên như thế nào? Tôi rất quan tâm đến vấn đề này. Tôi cũng chú ý đến vấn đề sự khác biệt giữa sách bìa giấy ở phương Tây và sách ở Đông Á đã hình thành như thế nào? (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

M.O. said:

Tôi rất ấn tượng với việc trong một số sách có những lời viết bằng tay bên trong. Cũng giống như hiện nay chúng ta viết nghĩa từ, lời giải thích vào trong sách giáo trình ngoại ngữ, tôi có cảm giác người sở hữu những cuốn sách này vào thời Edo cũng gắn bó với sách chữ Hán. Tôi rất kinh ngạc vì trong số những sách vỡ được xem lần này có những cuốn từ thời Minh Trị và chỉ trong 100 năm mà hình thức của sách vỡ rất đa dạng. Đây là một bài giảng kích thích các trí tưởng tượng hết sức đa dạng như nếu ai đó sau 100 năm nhìn thấy những giáo trình mà chúng ta sử dụng hiện nay thì họ sẽ nghĩ như thế nào, hoặc là khi đó, hình thức của sách vỡ sẽ thay đổi như thế nào (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Mizuki said:

Cầm những cuốn sách trên tay, tôi cảm nhận thấy lịch sử. Vì lo lắng giấy mỏng nên dễ rách thì sao nên tự nhiên, cách giải quyết cũng rất thận trọng. Tôi thấy thật thú vị khi ngày xưa, do học hành khoa cử nên có những cuốn sách cỡ nhỏ để có thể cho vào túi, có thể mang đi và có thể đọc ở bất cứ đâu. Thử cầm cuốn sách này trên tay, ta có thể cảm nhận được những người Trung Quốc ở ngay rất gần ta. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

KM said:

Cho đến nay vì cơ hội tiếp xúc thực tế với thư tịch cổ hầu như không có nên đây là một thử nghiệm rất tuyệt vời. Trong đó, ấn tượng còn đọng lại là việc ghi vào trong sách. Tôi cảm thấy rằng sách cổ là vật được cố định, không được làm tổn hại. Tất nhiên, hiện nay, việc không được làm tổn hại đến sách cổ, nghĩa là tư liệu, không hề thay đổi nhưng tôi cảm nhận sách cổ cũng là sự vật sống động được mọi người sử dụng lúc đương thời.

Ý kiến cá nhân tôi, việc ghi vào trong sách được cảm nhận là làm tổn hại sách và không hay ho gì. Tuy nhiên, việc ghi vào sách trong thời đại khi mà sản phẩm in có số lượng ít và có lẽ là quý trọng hơn ngày nay thì ở ngoài suy nghĩ của tôi. Rõ ràng là việc viết vào sách là hữu dụng hơn là làm tổn hại đến sách và như vậy, nếu nhìn từ hậu thế nó cũng sẽ trở thành vật đáng quý trọng ở chỗ từ những sản phẩm được sản xuất hàng loạt, ta hoàn toàn không thể đọc ra được xem những người đương thời đọc sách và suy nghĩ cái gì. Về nội dung của sách, nếu không phải hình thức thư tịch thì có lẽ việc được mọi người biết đến và lưu lại hậu thế cũng khó khăn.

Sách là một dạng tồn tại đơn giản, rất gần gũi nhưng tôi cảm thấy nó là một dạng tồn tại vĩ đại vì nó lưu giữ lại nhiều điều tương tự là sẽ cứ thế biến mất. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

keiko said:

Thư tịch cổ hàng trăm năm sử dụng giấy rất mỏng, giấy cũng được gập một nửa đẹp và nằm ngoài dự tính của tôi. Tôi cảm nhận được lịch sử qua việc có những lỗ thủng xuyên qua nhiều tờ giấy do bị một ăn. Cũng có những cuốn sách được ghép thành tập, tôi nghĩ rằng có lẽ vì sách đắt nên đương thời chỉ có tầng lớp tri thức và người giàu mới tiếp xúc với sách. Tôi nghĩ có lẽ vì thế mà sách được gìn giữ cẩn thận và còn tồn tại cho tới ngày nay. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)



Thư tịch được khắc và in tại Nhật

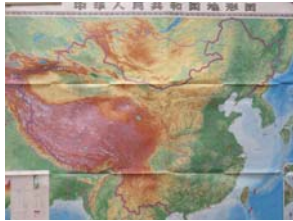
Món ăn Trung Quốc

FU Jianxing

Ngày 27.12 (Thứ 2) và ngày 07.01. 2008 (Thứ 2)

Nội dung bài giảng

Buổi 1: Sự mở rộng món ăn Trung Quốc- Thay đổi và tính đa dạng



Trong buổi học thứ nhất, giảng viên đã cách sử dụng bản đồ và bản tóm tắt để giới thiệu tổng quan và những biến đổi của món ăn Trung Quốc. Điều được nhấn mạnh trong bài giảng này là hình ảnh món ăn Trung Quốc trong suy nghĩ của người Nhật Bản là cái thiên về một khía cạnh của món ăn Trung Quốc trên thực tế. Nhiều nguyên liệu, cách chế biến mà người Nhật nghĩ đến khi nói đến món ăn Trung Quốc là cái khá mới trong lịch sử món ăn Trung Quốc. Về việc này, giảng viên đã lấy món ăn đậu phụ Tứ Xuyên làm ví dụ để giải thích. Giảng viên đã chỉ ra rằng, món ăn Trung Quốc chịu ảnh hưởng từ các nền văn hóa bên ngoài và thay đổi, là cái cần được lý giải trong mối quan hệ với các khu vực lân cận trong đó có Nhật Bản. Hơn nữa, giảng viên cũng đã nhấn mạnh vấn đề món ăn Trung Quốc ngày nay đang có sự phát triển riêng ở từng vùng.

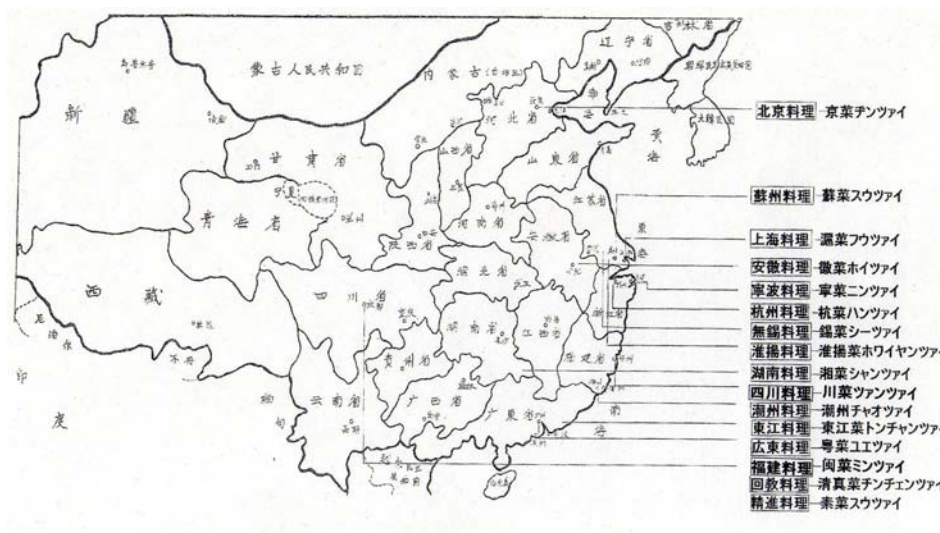
Buổi 2: Món ăn Trung Quốc hiện đại nhất: Thực hành và giải thích

Buổi học này được tiến hành với hình thức giáo viên vừa chế biến nhiều loại món ăn Trung Quốc vừa giải thích. Những món ăn Trung Quốc được chế biến bằng cách lò vi sóng, bếp từ, dầu olive... đã bao trùm lên hình ảnh thiên kiến về món ăn Trung Quốc. Cụ thể đã chế biến các món rau cải ăn kèm, món cà tím xào, món bắp cải xào thịt hun khói, món rau chao dầu,



món súp dùng nước luộc thịt...

Sinh viên vừa xem giáo viên thực hành vừa nghe giải thích và thông qua việc cắt nhỏ rau đã tham gia một phần vào việc chế biến món ăn. Hơn nữa, với việc ném thử các món ăn được nấu ra, sinh viên đã học tập bằng năm giác quan về món ăn Trung Hoa khác biệt với hình ảnh trước đây. Trong bài giảng lần này, điều nổi bật là sự tham gia tích cực của sinh viên thông qua việc giúp đỡ nấu ăn và hỏi đáp. (Ikeda)



Phân chia và phân bố món ăn Trung Quốc
(Cung cấp tư liệu) Giảng viên Fu Jianxing

Quang cảnh giờ học và thực hành



Giảng bài với bản đồ Trung Quốc ở bên cạnh



Tham gia tích cực vào việc chế biến món ăn



Cắt theo độ to thích hợp



Thử thách với dao bần to Trung Quốc



Giải thích cách chế biến



Đề cao sự đơn giản



Thưởng thức mùi vị (1)



Thưởng thức mùi vị (2)

Bảng giao tiếp

Chủ đề: Các bạn hãy suy nghĩ xem mình đã có hình dung như thế nào về ẩm thực Trung Quốc trong lịch sử trước và sau khi nghe giờ giảng “Ẩm thực Trung Quốc”.

Y.K. said:

Sau khi nghe bài giảng, điều tôi ấn tượng nhất là những món ăn mà chúng tôi nghĩ là món ăn Trung Quốc lại là những món ăn mới được sáng tạo ra gần đây. Có lẽ là do ẩm thực Trung Quốc thường được giới thiệu trên truyền hình với lời dẫn dắt “Trung Quốc bốn nghìn năm lịch sử” (có tiếng khánh đồng làm nền)... nên đã khiến ta nghĩ ngay rằng nó có lịch sử lâu đời. Ngoài ra, trước đây tôi cũng luôn nghĩ rằng món ăn Trung Quốc nhiều mỡ nhưng giờ đây, tôi đã hiểu ra rằng hoàn toàn không phải là như vậy. Trước kia, tôi luôn cảm thấy khó tin với chuyện có cửa hàng chuyên bán cháo ở khu phố Trung Hoa nhưng ở đây, thác mắc đó đã được hoá giải. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

recoba said:

Khi nói đến ẩm thực Trung Hoa, tôi đã luôn hình dung tới ngọn lửa lớn, dầu mỡ và ớt. Khi được biết rằng lửa mạnh và dầu mỡ không phải bao giờ cũng cần thiết và nếu đặt trong lịch sử lâu đời thì ớt cũng chỉ mới xuất hiện gần đây thì tôi thấy rằng những hiểu biết của mình về món ăn Trung Hoa đã được mở rộng. Điều có ấn tượng đặc biệt sâu sắc là: dù ở trong hay ngoài Trung Quốc, món ăn Trung Hoa chịu ảnh hưởng từ các nền ẩm thực khác, liên tục thay đổi và điều đó được coi như là lẽ tất nhiên. Tôi nghĩ rằng điều này đối lập với việc ẩm thực Nhật Bản luôn coi trọng truyền thống và luôn cố tạo ra “sự chính thống” cho các nhà hàng Nhật Bản ở nước ngoài. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

Y*S said:

Ở Nhật Bản, khi nhắc tới món ăn Trung Quốc, người ta sẽ nghĩ tới từ những món bình dân như mì, sủi cào đến những món ăn cao cấp đắt tiền mà đồ ăn Italia cao cấp cũng không thể sánh được như tổ yến, súp vây cá mập chỉ có ở các nhà hàng Trung Hoa cao cấp. Nhưng nhìn chung, không hiểu sao mọi người thường hình dung rằng đó là những món ăn nhiều mỡ. Thực tế, tôi rất thích món ăn Trung Hoa và thường tự nấu ăn. Sau khi nấu xong, tôi thường rưới dầu vừng hay để xào dừ, tôi thường sử dụng nhiều dầu mỡ. Hơn thế, về tổng thể, món ăn Trung Quốc có vị đậm, thường sử dụng những loại gia vị như *tobanjan* (một loại tương có vị cay) và ngay cả món mì cũng nổi tiếng về cay.

Tuy nhiên, trong giờ học, khi được giảng rằng có thể chế biến những món ăn Trung Quốc rất ngon mà không cần dùng đến lửa và dao thì tôi rất ngạc nhiên, đồng thời, chỉ riêng điều đó thôi cũng đã khiến tôi nhận ra rằng bản thân mình có cái nhìn khuôn sáo đối với ẩm thực Trung Quốc. Tự nhiên, tôi có suy nghĩ rằng món ăn Trung Hoa vốn rất bình dân và có một phạm vi rộng lớn. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I).

taishi said:

Tôi rất hay ăn món ăn Trung Hoa. Tôi thường hay lượn lờ ở Ochanomizu- nơi có nhiều hàng ăn Trung Quốc- nên để mà nhớ được ở đâu có món Tứ Xuyên ngon, ở đâu có món Quảng Đông ngon, ở đâu có món điểm tâm ngon thì nhiều không kể xiết. Đã biết bao lần tôi bấm bụng đi ngang qua nhà hàng “Thế giới mới” do thầy Fu Jianxing kinh doanh. Là một sinh viên dự bị ít tiền, tôi chỉ có thể nuốt nước bọt ngấm nhìn nhưng vì thầy nói rằng lần tới sẽ nấu cho ăn nên tôi rất mong chờ lần đi ăn tới đây.

Tôi nghĩ rằng mình biết về món ăn Trung Hoa nhiều hơn so với những người bình thường. Tôi hiểu được những đặc trưng của 4 vùng ẩm thực lớn của Trung Quốc cũng như có thể phân biệt được món ăn của các vùng. Tôi cũng biết được thế nào là ngon, thế nào là dở. Tuy nhiên, khi nghe những bài giảng lần này, tôi thực sự hiểu ra rằng mình mới chỉ nhìn thấy cái bề ngoài của ẩm thực Trung Hoa.

Tôi đã từng như một người sành ẩm thực bậc nhất phân tích một cách trơ trẽn rằng độ ngon của dầu là yếu tố quyết định hương vị của món ăn Trung Hoa, nhưng trên thực tế, món ăn Trung Hoa đâu có đơn giản như thế, đúng không? Tôi ấn tượng nhất với một câu nói của thầy Fu Jianxing rằng: “Món ăn Trung Hoa không có biên giới. Dù đi đến đâu, miễn là nấu được món ngon ở vùng đất đấy thì đó là món ăn Trung Hoa”. Tôi có cảm giác rằng điều đó dường như đã vượt qua biên giới của kỹ thuật, của phương pháp nấu ăn và trở thành một thứ lý tưởng lớn lao.

Người ta nói rằng món ăn Trung Hoa vốn dĩ là những món ăn ra đời nhờ quá trình hỗn giao của nhiều dân tộc và luôn không ngừng thay đổi. Tôi nghe nói rằng món ăn phản ánh sự đa dạng về dân tộc, chỉ ở đại lục thôi cũng có tới hàng chục vùng ẩm thực. Còn có nhiều loại nguyên liệu cũng như các món ăn mà tôi chưa từng biết... Tôi đã nhận thức được rằng đại lục quả thật rất rộng lớn. Xin chân thành cảm ơn. (Sinh viên năm 1, ngành Xã hội III)

Chủ đề: Các bạn có thể định nghĩa món ăn Trung Hoa từ góc độ gia vị, nguyên liệu hay phương pháp chế biến không? Ngoài ra, khi so sánh với món ăn ở các nước Đông Á khác, nếu có sự khác biệt thì sự khác biệt đó là gì?

recoba said:

Bây giờ, khi đã hiểu ra rằng cách suy nghĩ điển hình khi nói đến món ăn Trung Quốc là nghĩ tới dầu, lửa, ớt là sai lầm thì tôi nghĩ rằng chỉ có thể định nghĩa món ăn Trung Quốc “là món ăn được làm ở Trung Quốc”. Do các món ăn trong và ngoài Trung Quốc hỗn dung với nhau nên về gia vị, nguyên liệu hay phương pháp chế biến, có thể kể ra nhiều điểm khác biệt với món ăn của các nước khác ở Đông Á nhưng đồng thời, tôi nghĩ rằng đó cũng là những điểm tương đồng. (Sinh viên năm 1, ngành Xã hội I).

Y.K. said:

Những món ăn mà giáo viên nấu lần này thì có chút khác biệt với những món ăn Trung Quốc cay và nhiều mỡ trong tưởng tượng của tôi từ trước đến nay. Do đó, nếu phải định nghĩa thì theo tôi, món ăn Trung Quốc là món ăn mà cho đến ngày nay cộng đồng người Trung Quốc vẫn tiếp tục chế biến.

Tôi cũng không biết món ăn của các nước Đông Á khác như thế nào nhưng khi so sánh với Trung Quốc, tôi nghĩ là không có sự khác biệt đáng kể. Quả thật là những món ăn Trung Quốc hoàn toàn khác với món ăn chay hay sushi nhưng món ăn Trung Hoa không chỉ có đậu phụ Tứ Xuyên, sủi cảo cũng như món ăn Nhật Bản không chỉ có món ăn chay và sushi. Kết cục là, những món ăn gắn với tên của một nước là hình dung của nước khác về món ăn của nước đó nhưng nhiều khi, hình dung đó hoàn toàn khác với món ăn thực tế của nước đó. (Sinh viên năm 2, ngành Xã hội III)

Y*S said:

Tôi rất sốc khi biết rằng món ăn Trung Quốc cũng dùng cả dầu olive. Tôi nghĩ rằng nếu thế thì chẳng phải là giống với món ăn Ý hay sao. Thực tế là, tôi có cảm giác rằng món bắp cải xào với thịt xông khói chắc chắn là món Âu. Tuy nhiên, tôi cảm thấy dù là món ăn nào thì người ta cũng nêm nhiều gia vị, đặc biệt là tỏi và gừng. Dầu vừng cũng được sử dụng nhiều.

Dường như món ăn Trung Quốc không chỉ tiếp nối truyền thống mà còn luôn luôn tiếp nhận những món ăn mới nếu món ăn đó tốt cho cơ thể và không ngừng phát triển. Ở Trung Quốc có câu “y thực đồng nguyên”, phải chăng đó chính là bản chất quan trọng nhất của món ăn Trung Hoa. Ý tưởng ẩm thực có sự cân bằng âm dương có lẽ là nét độc đáo của món ăn Trung Hoa. Tôi không biết nhiều về sự khác biệt hay tương đồng giữa món ăn Trung Hoa và món ăn của các nước Đông Á. Có điều, Trung Quốc rất rộng lớn nên có sự khác biệt rất lớn về nguyên liệu sử dụng và phương pháp chế biến giữa các địa phương, do đó, thật khó định nghĩa món ăn Trung Hoa là “món ăn sử dụng nguyên liệu như thế này, có hương vị như thế này, với cách chế biến như thế này”. Phải chăng có thể nói rằng chính điều đó khiến món ăn Trung Quốc khác biệt với món ăn của các nước Đông Á khác. (Sinh viên năm 1, ngành Xã hội I).

Tjutju said:

Trong lần học này, điều tôi nhận thức được rõ rệt nhất về đặc trưng của món ăn Trung Quốc là việc tạo hương vị. Việc tạo hương vị sử dụng hai gia vị chủ đạo là dầu vừng và tỏi hay cách tạo hương vị kiểu Hồng Kông đang phổ biến hiện nay khác rất nhiều với việc tạo hương vị bằng các loại gia vị hay quả thanh yên. Có điều, những món như rau chân vịt luộc thì không thể có sự phân biệt rõ ràng là món ăn Trung Hoa hay món ăn Nhật Bản. Cả món ăn Trung Hoa và món ăn Nhật Bản đều có sự đa dạng theo thời đại hay vùng miền nên cần tránh sự phân định vội vàng. Ngoài ra, về nguyên liệu sử dụng, bên cạnh việc có thể sử dụng nguyên liệu của bất kỳ nước nào miễn là không quá chênh với nguyên liệu của Trung Quốc, thì cũng tồn tại những nguyên liệu chỉ riêng Trung Quốc mới có. Cuối cùng, để định nghĩa chính xác về món ăn Trung Quốc, chắc chỉ có thể nói rằng đó là tổng hợp các món ăn được chế biến ở Trung Quốc từ trước đến nay và những món ăn phù hợp với phong thổ của các nơi trên thế giới nhưng được coi là bắt nguồn từ Trung Quốc (ở một thời đại hay địa phương nào đó). (Sinh viên năm 1, ngành Xã hội I)



Cải chần rưới nước sốt

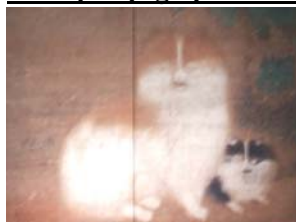
Mỹ thuật Trung Quốc

ITAKURA Masaaki

Ngày 15.01 (Thứ 2) và ngày 21.01.2008 (Thứ 2)

Nội dung giờ học

Buổi 1: Điều bí ẩn của “Xa hương miêu”: Cách thể hiện động vật nhìn từ Đông Á



Trong buổi giảng thứ nhất, trước tiên giảng viên sử dụng các ảnh slide để giới thiệu về những bức tranh có liên quan đến mèo, chó được vẽ vào thời Nam Tống ở Trung Quốc.

Những bức tranh được sử dụng làm đề tài là “Thực quý du miêu đồ”, “Huyền thảo du cầu đồ” được cho là do Mao Ích vẽ vào nửa đầu thế kỷ 13. Hai bức tranh này, bức nào cũng có kết cấu chung là vẽ một con mẹ, bốn con con và có sự chuyển động.

Tiếp theo, giảng viên thuyết minh về vấn đề phong cách tranh cung đình thời Nam Tống với đại diện là Mao Ích đã có ảnh hưởng đến Hàn Quốc và Nhật Bản. Tranh động vật ở Hàn Quốc và Nhật Bản mặc dù xuất phát từ hội họa Nam Tống nhưng trong lịch sử của từng nước lại có sự phát triển theo những phương hướng khác nhau. Trong trường hợp Hàn Quốc, các họa sĩ vẽ nên một bầu không khí có liên quan đến tranh dân gian, còn ở Nhật Bản, nơi mà các loài động vật yêu quý được vẽ trong tranh Nam Tống không được biết đến, người ta lại kế thừa phong cách này với những bức tranh vẽ quái thú.

Buổi 2: Danh thắng biến đổi: Tiêu tương bát cảnh nhìn từ Đông Á

Tại buổi giảng thứ 2, mọi người đã thường lãm trực tiếp ba bức tranh “Tiêu tương bát cảnh đồ” (Động Đình thu nguyệt, Tiêu Tương dạ vũ, Yên tự mãn đồng) được vẽ tại Hàn Quốc vào khoảng thế kỷ XVI. Nhờ việc thường lãm trực tiếp, không có lớp kính che nên những người thường lãm có thể



cảm nhận hơn màu sắc tinh tế và cảm giác thực.

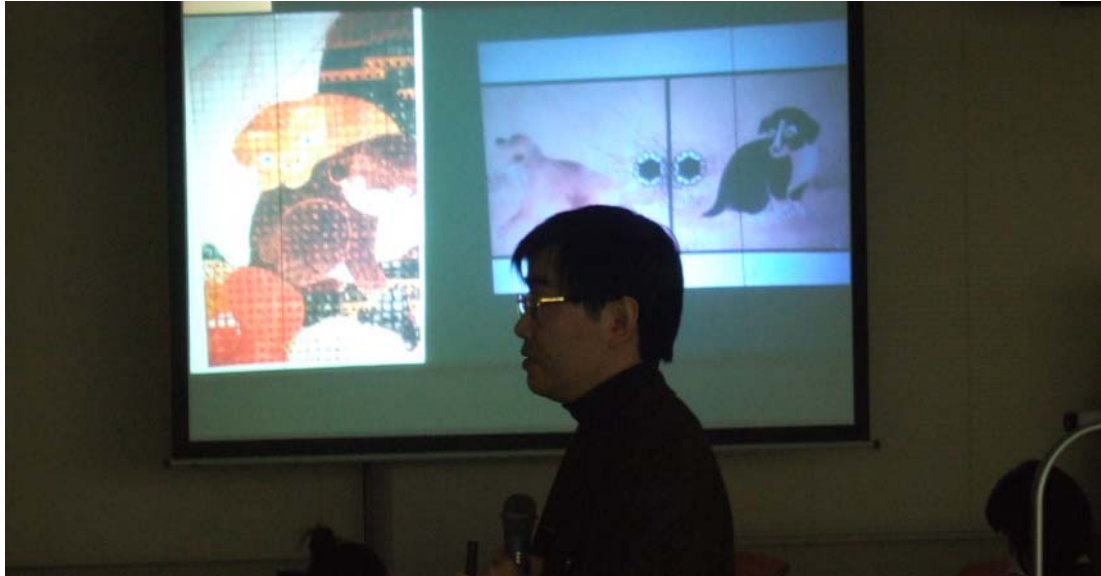
“Tiêu tương” chỉ hồ Động Đình ở tỉnh Hồ Nam-Trung Quốc và lưu vực Tương Thủy-Tiêu Giang ở phía Nam. “Tiêu tương bát cảnh” được Tống Địch là danh họa thời Bắc

Tống Trung Quốc lấy làm chủ đề chính của tranh, sau đó được tượng trưng hóa và cho thấy sự lệch hướng khỏi địa danh đó. Hơn nữa, “Tiêu tương bát cảnh đồ” dù ở Nhật hay Hàn Quốc cũng đều được sử dụng như là chủ đề chính của tranh thủy mặc nhưng giống với tranh động vật ở buổi trước, chủ đề “Tiêu tương bát cảnh” đã phát triển theo hướng khác. Giảng viên đã giải thích bằng cách vừa cho xem tranh vừa xác nhận. (Ikeda)



Đến gần và thường lãm bức “Tiêu tương bát cảnh”

Quang cảnh giờ học và thực hành



Sử dụng 2 máy chiếu để giải thích



Chó



Xạ hương miêu



Bức “Tiêu tương bát cảnh” được chuẩn bị đặc biệt cho bài giảng chuyên đề



Giải thích chỗ đáng xem của những bức tranh



Sau khi nghe giải thích, sinh viên chú ý đến từng góc cạnh nhỏ của bức “Tiêu tương bát cảnh”



Trả lời câu hỏi

Bảng giao tiếp

Chủ đề: Hãy chọn 1 đề tài trong số những tác phẩm đã được đưa ra trong giờ học và trình bày về việc mình đã xem bức tranh đó như thế nào trước và sau giờ học, cho dù đó có thể là cảm tưởng giống như trước giờ học hoặc đã thay đổi.

takayuki said:

Về bức tranh mẹ con mèo, lần đầu tiên tôi chỉ thấy đơn giản là “một bức tranh đẹp” nhưng tôi không hiểu đâu là điểm thú vị của bức tranh. Tuy nhiên, sau khi nghe giải thích về sự miêu tả tinh tế những bông hoa và bộ lông, sự công phu trong bối cảnh, dụng ý trong chi tiết con bướm, tôi cảm thấy vui vẻ khi nhận ra rằng đây là một bức tranh công phu và có nhiều điểm đáng xem. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Tự nhiên I)

Yoko said:

Về bức tranh “Xạ hương miêu” của Mao Ích, khi xem tranh ta cảm nhận được sự tinh tế của bút lông để tạo ra cảm giác thực về lông của con mèo. Tôi rất kinh ngạc khi biết rằng chất liệu để vẽ lên không phải giấy mà là lụa, hơn nữa tác giả còn tô màu từ mặt sau. Sự công phu trong việc sử dụng thị tuyến của con mèo để hướng mắt người xem vào sự tồn tại của con bướm cũng mang tính nghệ thuật. Thật là tuyệt vời. Tôi cảm nhận được sự dụng tâm tỉ mỉ trong việc thay đổi dụng cụ vẽ tranh tùy thuộc vào đối tượng vẽ. Ban đầu tôi đã nghĩ rằng trong bức tranh này chẳng có gì hết, chỉ là phong cảnh tự nhiên nhưng sau khi nghe đến việc mèo và bướm có ý nghĩa trường thọ thì tôi nghĩ rằng, té ra đó là biểu hiện của một bức tranh được tính toán từ trong phong cảnh tự nhiên. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Y.K. said:

Bức tranh “Huyền thảo du cầu đồ” của Mao Ích ban đầu tôi chỉ nghĩ rằng đó là một bức tranh về chó dễ thương và không nghĩ rằng bức tranh này có ý nghĩa về sự cát tường (sinh con trai). Tôi thấy thật thú vị khi có thể lý giải được người đương thời đã nhìn bức tranh này với cảm giác như thế nào.

Tôi đã từng xem những bức tranh với ý nghĩa cát tường dễ hiểu hơn như về vịt uyên ương, quả đào nhưng tôi nghĩ rằng, có lẽ ngay trong những bức tranh tôi đã xem cho đến nay có ẩn chứa những ý nghĩa sâu xa. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

M.O. said:

Đây không phải về một bức tranh đặc biệt nào cả mà là tranh về đề tài chó và mèo. Nếu thử được nói thì tôi nghĩ rằng đó là cặp đôi thường nhìn thấy nhưng cho đến nay, tôi chỉ thấy các cảnh bướm lượn, mèo vờn chơi. Tham dự giờ học lần này, tôi đã biết việc từng cái có ý nghĩa cát tường và kết cấu này đã có thay đổi lịch sử như thế nào, tôi đã nhận ra rằng trong những bức tranh còn có những ẩn ý đằng sau những gì ta nhìn thấy. Tôi nghĩ rằng, nếu chúng ta có thể nhận ra được những ý nghĩa ẩn chứa bên trong ở ngay những bức tranh mà chúng ta không biết cái gì, chỉ thấy đơn giản là đẹp, là tuyệt vời, thì có lẽ chúng ta sẽ có thể xem tranh một cách thú vị hơn. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)

Veilchen said:

Về bức tranh “Huyền thảo du cầu đồ” của Mao Ích, từ khi lần đầu tiên xem, tôi đã kinh ngạc về chất lượng cao của nó nhưng sau khi nghe giải thích về bút pháp trong từng sợi lông, thủ pháp tinh tế về màu sắc từ đằng sau, tôi đã rất kinh hãi về tính nghệ thuật này.

Đặc biệt, về hình ảnh phóng to của bông hoa quỳ trong bối cảnh. Vì bản thân tôi cũng vẽ tranh nên nếu vẽ cỡ như thế vào trong bối cảnh thì tôi cũng làm được nhưng tôi đã thực sự ngạc nhiên khi biết kích cỡ một cánh hoa là 3mm. Giảng viên cũng đã nói nhưng với kích cỡ lớn như vậy mà kết cấu không vỡ, việc có sắc thái nghiêm cẩn với việc sử dụng sự sắp đặt theo mức tăng dần và lấy đường biên thực sự là cách gây cười. Họa lực rất khác biệt. Thật đáng ngạc nhiên.

Hơn nữa, sau khi nghe cách khuếch trương kết cấu, ý nghĩa của motive, tôi nghĩ rằng đây là thế giới của sự giải thích có tính đam mê (cách nói của tôi không bình thường nhưng tôi không nghĩ ra được từ nào hay cả) (Sinh viên năm thứ 1, ngành Tự nhiên I)



Hổ

Chủ đề : Trên cơ sở việc đã xem bức tranh “Tiêu Tương bát cảnh” trên thực tế và nội dung bài giảng, hãy luận về mối quan hệ giữa việc “xem” và “giải thích”

sn said:

“Giải thích” phải chăng có thể nói là sự phát triển của việc “xem”. Nếu là “xem”, ta cảm giác, suy nghĩ từ những thông tin thu được bằng thị giác tại chỗ đó, còn nếu là “giải thích” thì ta sử dụng những tri thức, kinh nghiệm đã tích lũy bổ sung cho những thông tin thị giác đó và có thể khảo sát sâu sắc hơn.

Việc biết “Tiêu tương bát cảnh” là tranh vẽ về cái gì và nếu trước khi xem ta biết được sự khác nhau về bầu không khí trong tranh Nam Tống, tranh Bắc Tống ở ngay trong một bức “Tiêu tương bát cảnh” và ở Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, nó được vẽ như thế nào thì nó có liên quan đến sự “giải thích” đi ngược lại lịch sử từ phong cảnh khi bức tranh được vẽ cho đến khi nó được trang trí ở đây như hiện nay.

Hội họa thường có sức mạnh làm cho người xem mãn nguyện dù chỉ “xem” nhưng nếu có thể “giải thích” thì ta có thể thu được sự thú vị khác. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội III)

Y.K. said:

Trước khi dự giờ học này, tôi đã chỉ “xem” “Tiêu tương bát cảnh”. Tuy nhiên, nhờ tham dự giờ học này, tôi đã có thể “giải thích”. Người có thể “giải thích” có vẻ như có thể vui thích với những bức tranh hơn.

Tôi nghĩ rằng “giải thích” hoàn toàn khác với “xem”. Để “giải thích”, ta cần có những tri thức về bức tranh, việc xem dựa trên những tri thức đó sẽ giúp ta nhìn bằng đôi mắt giống với những người cùng thời đại bức tranh được vẽ ra. “Xem” chỉ là việc ta xem bằng đôi mắt của những người đang sống trong thời hiện đại. Tôi nghĩ rằng, người vẽ tranh chắc chắn đã vẽ với tiền đề là người xem đã có một tri thức nhất định nên đương nhiên trong những người sống trong thời kỳ hiện đại như chúng ta, những người có tri thức cũng xem tranh một cách vui thích. (Sinh viên năm thứ 2, ngành Xã hội II)

Tjutju said:

Khi xem tranh, để “xem” ý đồ của người họa sĩ, ta phải có tri thức tiền đề giống với họa sĩ hoặc người xem mà họa sĩ hướng đến. Như bức “Tiêu tương bát cảnh”, tri thức tiền đề đó có lẽ là sự vật đương nhiên trong môi trường bức tranh được vẽ. Lý do là điều đương nhiên đôi lúc được giản lược đi. Nếu không “giải thích” bằng tri thức như vậy thì nếu nói từ ý đồ ban đầu của bức tranh, có lẽ ta sẽ chỉ “nhìn mà không thấy”.

Tuy nhiên, nếu tập trung vào việc lấy kiến thức, giải thích, quên đi bức tranh thì ta sẽ lại rơi vào tình trạng bỏ chính lấy phụ. Với người khác thì tôi không biết nhưng bản thân tôi khi đến triển lãm, tôi luôn để ý đến những lời giải thích hơn là hiện vật. Trên cơ sở tiếp nhận kiến thức, ta phải cảm nhận nội dung mà ta đã dò dẫm tìm kiếm bằng cách “xem” bức tranh một lần nữa. Bởi lẽ cái “giải thích” ban đầu là cái giúp ta thường lãm bức tranh.

Như vậy, tôi muốn kết luận là việc vừa “giải thích” vừa xem là rất quan trọng. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội I)

Mizuki said:

Sau khi được cho xem tranh trên thực tế lần này, tôi nghĩ bức tranh thực sự đẹp. Trong không khí trời mưa và tối của bức tranh, ta cảm thấy bị cuốn hút, cảm thấy sức nặng của lịch sử. Tuy nhiên, tôi nghĩ rằng, sau khi nghe giảng về nhiều loại bối cảnh và thử xem lại, quả nhiên nó khác với việc xem mà không hề biết gì. Sau khi tiếp nhận các tri thức như bức tranh này được vẽ bởi ai, bằng phương pháp nào, trong thời đại nào, tức là nếu định giải thích bức tranh, ta có thể cảm nhận bức tranh sâu sắc hơn.

Tuy nhiên, ấn tượng khi xem bức tranh lần đầu tiên cũng quan trọng. Chính vì có nó mà ta muốn biết nhiều hơn về bức tranh và điều này có liên quan đến giải thích. (Sinh viên năm thứ 1, ngành Xã hội III)



Tiêu Tương bát cảnh

Tổng kết

Ngày 28.01.2008 (Thứ 2)

SAITO Mareshi – YOKOTE Yutaka

Nội dung buổi học

Buổi học lần này là buổi tổng kết, mọi người nhìn lại 12 bài giảng vừa qua và trình bày cảm tưởng của mình. Mỗi sinh viên đều có những suy nghĩ riêng và đưa ra nhiều ý kiến về những điều mình đã học được, những điều mình cảm thấy hứng thú, những ý tưởng để cải thiện buổi học.

Về chủ đề “Học tập bằng năm giác quan” - thử nghiệm của bài giảng chuyên đề này, mọi người đã đưa ra nhiều cảm tưởng, đại thể là những đánh giá tốt như “có thể cảm thấy sự gần gũi của văn hoá truyền thống bằng việc chạm vào những đồ vật thật”, “dễ nhớ và nhớ lâu hơn những gì mình thực sự làm”... Cũng có những cảm tưởng như “tôi đã nhận ra rằng cũng cần có kiến thức nền tảng để thưởng thức văn hoá” và dường như mọi người không chỉ dừng lại ở việc thích thú với những trải nghiệm mà đã phát triển tới sự ham muốn tìm tòi, học hỏi.

Ngoài ra, về chủ đề “Văn hoá truyền thống Đông Á”, cũng có những phát hiện về các yếu tố có nguồn gốc Đông Á trong nền văn hoá Nhật Bản. Bên cạnh đó, cũng có những ý kiến hy vọng vào sự phát triển trong tương lai như đã có người đặt ra

câu hỏi là “Truyền thống của Nhật Bản” là gì?.

Tuy nhiên, cũng có những ý kiến thẳng thắn như “bài giảng về những chủ đề không quen thuộc thì rất buồn ngủ”. Ngoài ra, cũng có nhiều điểm cần phải xem xét và rút kinh nghiệm như thiếu các trang thiết bị, thiếu sự giao tiếp hai chiều, thiếu sự giao lưu giữa sinh viên và trợ giảng.

Bài giảng chuyên đề lần này, nơi con người đương đại chúng ta tiếp xúc bằng năm giác quan với những đồ vật thật, những đồ vật lưu động trong năm giác quan của con người ở những địa điểm-thời đại khác nhau và rút ra được nhiều điều từ đó, kết thúc tại đây. Hy vọng rằng các bạn sẽ có sự phát triển hơn nữa trong tương lai dựa trên những kinh nghiệm có được từ bài giảng này. (Hirasawa)

Cảm tưởng



Tôi đã nhận ra rằng, trong những cái được cho là văn hoá Nhật Bản có tồn tại mối liên hệ chặt chẽ với Trung Quốc hay với các quốc gia châu Á khác. Ví dụ, Hương đạo là cái hoà nhập vào trong nền văn hoá Nhật Bản nhưng cây gỗ hương lại là cái được truyền đến Nhật Bản nhờ quá trình giao lưu với các nước Đông Nam Á. Tôi đã có thể cảm nhận rất rõ mối liên hệ giữa Nhật Bản và châu Á thông qua giờ học này.

Ngoài ra, tôi cũng đã nhận ra rằng suy nghĩ của người Nhật Bản về Trung Quốc có chút khác biệt so với thực tế. Điều này có thể cảm nhận rất rõ trong buổi học về ẩm thực Trung Quốc. Nói đến “món ăn Trung Quốc” thì chúng ta đều có hình dung về “người nấu ăn bên lửa” như được viết trong bảng giao tiếp nhưng trên thực tế, cái gọi là món ăn Trung Quốc thì khác xa so với hình dung đó.



Khi nói đến văn hoá Đông Á, tôi có cảm giác gần gũi và nhận thấy hình như mình đã từng tiếp xúc khá nhiều. Tuy nhiên, khi tham gia buổi học, ví dụ như buổi học về hội họa, mặc dù từ trước tôi đã gần gũi với tranh thủy mặc nhưng trong buổi học này, tôi đã được nghe rất nhiều điều là kiến thức cơ bản về tranh thủy mặc và hiểu ra được ý nghĩa sâu xa của những tri thức mà mình đã biết. Đồng thời, tôi được trải nghiệm trên thực tế, biết thêm những kiến thức mới và nhận thấy rằng tầm nhìn của mình cũng được mở rộng.

Tuy nhiên, về phòng học KALS, những thứ như máy tính thực sự là sản phẩm công nghệ cao nhưng giá như buổi học có thể tận dụng được thiết bị của phòng học nhiều hơn một chút nữa.



Khi học trung học, tôi đã từng đi du lịch Trung Quốc. Khi nhìn thấy những cánh đồng trải dài vô tận, bao la, tôi nghĩ “thật là vĩ đại”. Và bây giờ tôi nghĩ rằng thật tốt nếu như trong tương lai mình vẫn có thể tiếp tục tìm hiểu về Trung Quốc.

Tôi nghĩ rằng động lực học tập, động lực mong muốn có được kiến thức nào đó có lẽ bắt đầu từ những điều mà mình cảm thấy ngưỡng vọng. Trên thực tế, mong muốn hiểu biết về Trung Quốc đã nảy sinh trong tôi bắt nguồn từ cảm giác đầu tiên rằng “Trung Quốc thật là vĩ đại”.

Trong những buổi học như thế này, tôi đã nhìn những đồ vật thực, chúng dường như đã trở thành chất liệu của sự ngưỡng vọng đang dần lớn lên trong tôi. Đó chính là điều mà tôi muốn nói lời cảm ơn nhất qua những buổi học này. Có điều, nếu nói đến những điều kiện mong muốn thì buổi học trong giảng đường luôn khiến tôi buồn ngủ.



Khi nói đến khu vực Đông Á, tôi thường cảm nhận rằng nó giống với Nhật Bản và không có mấy hứng thú với Đông Á. Thực ra là tôi rất ngưỡng vọng châu Âu- nơi hoàn toàn khác với Nhật Bản nhưng khi tham gia vào buổi học này, tôi đã rất vui thích với việc tìm kiếm nét khác biệt giữa Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc.

Ngoài ra, hôm trước tôi đã xem một bộ phim truyền hình lịch sử, trong đó xuất hiện Hương đạo và có động tác xoay. Tôi đã rất thích thú khi xem phim mà có thể nhận ra có người không xoay hay nghĩ rằng khi “hỏi”

thì phải cảm thế này chứ.



Từ lâu tôi đã rất hứng thú với nghệ thuật, văn hoá của Nhật Bản và tôi luôn muốn biết “truyền thống” là gì. Ngay cả ở trong những thứ được coi là “truyền thống của Nhật Bản” cũng không có cái gọi là truyền thống thuần túy mà chịu sự ảnh hưởng mạnh mẽ từ Trung Quốc hay các nước khác. Do đó, tôi muốn đọc sách và biết nhiều hơn về văn hoá Trung Quốc nhưng với sách thì chỉ hiểu được một số lĩnh vực nhất định và cũng khó hiểu hết cũng như không có cơ hội nhìn những hiện vật.

Từ những kiến thức nền tảng mà tôi đã học được ở đây, tôi muốn sẽ một lần nữa tìm hiểu xem “truyền thống” là gì, “truyền thống của Nhật Bản” là gì.



Ở Trung Quốc, trà có nhiều loại hình khác nhau, có thứ đã du nhập đến Nhật Bản và phát triển thành Chanoyu, lại có thứ đã định hình và phổ biến như là một loại hình trà ở Trung Quốc ngày nay và như vậy, tôi thực sự cảm nhận được rằng cái gọi là văn hoá truyền thống không phải là cái cố định mà luôn thay đổi đến tận ngày nay. Tôi nghĩ rằng để văn hoá truyền thống đó tiếp tục sống như là văn hoá thì những người như chúng tôi cần phải biết dù là một chút về văn hoá đó và có năng lực thay đổi nó.

Về giờ học, giống như một số người đã nêu ra, tôi nghĩ rằng bài giảng vẫn chỉ là bài giảng, mặc dù có những slide tốt nhưng chỉ nghe không thôi thì thật lãng phí. Khi xem bảng giao tiếp, mọi người đã viết những điều rất bổ ích, việc tập hợp, viết ra và trao đổi ý kiến như thế cũng quan trọng nhưng giá như trong giờ học, có thể phát biểu nhiều hơn chứ không chỉ là lắng nghe.



Tôi vốn thích tìm hiểu lịch sử Trung Quốc, một phần vì lý do đó mà tôi đã tham gia giờ học này. Lúc này, có một số bạn nói rằng bài giảng không thú vị nhưng ngược lại, tôi lại thấy rất hay. Ví dụ, trong giờ học về văn tự giáp cốt, văn tự chung đỉnh văn, chúng tôi đã sử dụng máy tính và có thể tự thao tác những tài liệu theo sự chỉ dẫn của giáo viên. Tôi thường cảm thấy không thực sự hài lòng với cách làm thông thường là tài liệu được chiếu bằng Powerpoint lên bảng vì tôi không thể nhìn thấy những phần chi tiết mà mình muốn xem hay không thể xem vào những lúc mình muốn. Dù có được phát bản in thì những phần chi tiết lại quá nhỏ nên thường là không xem được. Tuy nhiên, buổi học lần này đã phát huy được những ưu điểm của KALS và thực sự, tôi cảm thấy rất hứng thú.

Nếu suy nghĩ về tổng thể bài giảng này, có một điều tôi cảm thấy đáng tiếc là đã không có sự liên kết ngang giữa các buổi học. Có lẽ, với hình thức nhiều giáo viên thuộc các lĩnh vực chuyên môn khác nhau tiến hành giảng dạy thì điều này khó thực hiện được nhưng tôi nghĩ rằng, ví dụ, văn tự và thư tịch tuy không thể nói rằng là những thứ giống nhau nhưng chắc chắn giữa chúng có mối liên hệ sâu sắc cũng như có sự liên hệ rất sâu sắc giữa trà và hương đạo, trà và âm thực. Thật đáng tiếc là mối liên hệ đó không được đề cập đến trong các giờ học lần này. Tôi nghĩ rằng nếu như có thể đề cập đến vấn đề này thì chắc là giờ học sẽ rất thú vị.



Qua lịch sử, tôi biết rằng văn hoá Nhật Bản có mối liên hệ với văn hoá đại lục như văn hoá Trung Quốc. Tuy nhiên, tôi nghĩ rằng mối liên hệ về văn hoá không phải là cái vì có lịch sử như thế này, có quá trình như thế này nên được biểu hiện theo cách như thế này mà phải chăng những gì mà mình cảm nhận được trong thoáng nhìn mới là cái chứng minh cái gọi là mối liên hệ về văn hoá. Trong giờ học cuối cùng, khi xem tranh của Mục Khê, dù đó là tranh thủy mặc do người Trung Quốc vẽ nhưng không hiểu sao tôi có cảm giác gần gũi với tâm hồn mình. Qua đó, tôi đã biết đến cái gọi là mối liên hệ văn hoá giữa Nhật Bản và Trung Quốc.

Bài giảng lần này được chia thành 6 phần và có nhiều buổi học với đề tài là văn hoá truyền thống. Khi nói đến “văn hoá truyền thống”, ta thường nghĩ rằng nó khô cứng nhưng trong những buổi học đó, tôi không thấy như vậy mà cảm thấy rằng mình đã tiếp nhận một cách tự nhiên và những gì học được thực sự là những kinh nghiệm rất đáng quý.

Bảng hỏi về môn học

Đối tượng là 18 người học tham gia buổi học này và với mỗi câu hỏi, mỗi người chỉ được chọn 1 câu trả lời.

Chủ đề các bảng thống kê được sắp xếp theo thứ tự như sau: 1) Chủ đề mà bạn cho rằng thú vị; 2) Chủ đề mà bạn học hỏi được nhiều; 3) Chủ đề bạn muốn nghe giảng lần nữa. Các mục của bảng được sắp xếp như sau: 1) Hương đạo; 2) Văn tự; 3) Trà; 4) Thư tịch; 5) Món ăn; 6) Hội họa.

おもしろかったテーマ



勉強になったテーマ



もう一度聞いてほしいテーマ



Trang dành cho trợ giảng và trợ lý nghiên cứu

“Truyền thống” là gì? “Truyền” là chuyển lại, là kế thừa, kế tục. “Thống” là sự bắt đầu của sợi chỉ, là sự khởi đầu, là cái nói kết từ điểm bắt đầu. Như vậy, có thể nói rằng “truyền thống” là sự kế thừa từ đời này sang đời khác, gắn kết với nhau như sợi chỉ liên tục kéo dài. Như vậy, “truyền thống văn hóa”, sự nối kết văn hóa là gì? Nó được nối kết bằng cái gì? Tôi nghĩ rằng nó phải chăng là được gắn kết nhờ sự kế thừa cảm tính. Trong bài giảng này, chúng ta đã trải nghiệm những cảm giác mà có lẽ người xưa đã nếm trải khi ngồi, viết, uống, đọc, ăn, xem. Tuy nhiên, với những sự vật chắc chắn ở nơi xa xôi, ta thường ghi nhớ sự thân thiện tự nhiên. Có lẽ phải chăng chính nó là cảm giác chung với cổ nhân, là sự gắn kết vượt qua thời gian và không gian, là truyền thống văn hóa. Lần này, tôi được tham gia giúp đỡ trong giờ học và tôi vừa học vừa suy nghĩ rất nhiều điều và đã thu được những kinh nghiệm nhiều ý nghĩa. Tôi hy vọng những giờ học như thế này sẽ tiếp tục được tổ chức trong tương lai. Điều tôi mong muốn là hãy tiếp tục mãi, đừng biến thành những giờ học truyền thống. (Trợ giảng, Hirasawa Ayumu)

Khi thử nhớ lại bài giảng chuyên đề lần này, ấn tượng còn đọng lại mạnh mẽ trong tôi là nội dung của bài giảng và sự thử nghiệm mới về phương pháp. Trước tiên, tôi nghĩ rằng bảng giao tiếp được thiết lập trên internet đã có vai trò quan trọng trong việc đào sâu thêm những gì đã học. Mặc dù chưa đến mức là có những thảo luận nóng bỏng diễn ra trên bảng giao tiếp nhưng ta dễ dàng tưởng tượng được rằng, sự chia sẻ suy nghĩ thông qua bảng giao tiếp đã thúc đẩy suy nghĩ của những người dự giảng. Bản thân tôi khi đọc bảng giao tiếp cũng đã nhận được sự kích thích to lớn. Nhờ áp dụng tích cực việc thực hành nên về toàn thể, cho dù có áp dụng hình thức giảng bài nhưng việc học tập bằng năm giác quan đã trở thành điều có thể. Các buổi thực hành đều có nội dung gây hứng thú sâu sắc. Có thể tham gia vào các buổi thực hành này là thu hoạch lớn nhất của các trợ giảng. Thông qua bài giảng lần này với sự đầy đủ ở nhiều điểm, tôi rất biết ơn về việc mình được phép trải nghiệm những kinh nghiệm như vậy. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến các giảng viên như thầy Saito Mareshi, thầy Yokote, các bạn sinh viên tham gia bài giảng, các thành viên của EALAI. (Trợ giảng, Ikeda Akiko)

“Ngôi sao, ngay khi gắn cho nó cái tên ngôi sao, nó đã tỏa sáng và ở xa xa”. Đó là những lời viết của Heidegger. Sau bài giảng, khi thầy Onishi, thầy Saito và tôi, ba người nói chuyện về sự tồn tại của học vấn tại một quán rượu ở gần Komaba, tôi đã chợt nhớ tới câu nói này và thốt lên. Tự mình nói ra những điều có vẻ vĩ đại, khi đó tôi không thể nhớ ra là câu nói của ai. Điều tôi muốn nói từ đoạn này là thông qua công việc của một trợ lý nghiên cứu, tôi đã có cơ hội nói chuyện trực tiếp và học với nhiều giáo viên. Buổi giao lưu với các giáo viên thỉnh giảng là do tôi lên kế hoạch và tổ chức với tư cách là chủ tịch bữa tiệc và chịu trách nhiệm. Đối với tôi, nơi “học tập bằng năm giác quan” không phải là KALS, không phải là nhà truyền thống kiểu Nhật mà là quán rượu. Bữa tiệc súp tại nhà truyền thống kiểu Nhật xung quanh thầy Fu cũng là kỷ niệm vui. Có điều, từ bài giảng chuyên đề lần này, tôi đã phát hiện ra cho riêng mình những điều thú vị. Đó là nhiều bạn sinh viên tham gia đã suy nghĩ rằng, Nhật Bản ở cạnh Đông Á hơn là ở trong Đông Á. Không hẳn đâu là chính xác, đâu là tốt. Tôi nghĩ rằng, văn hóa truyền thống của Đông Á nếu vừa bao hàm hoặc để lại bộ phận mơ hồ vừa gắn chặt vào đâu đó trong tâm hồn của sinh viên thì tốt hơn là tỏa sáng ở phía xa sinh viên. Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến thầy Karima, thầy Saito, thầy Yokote đã tạo điều kiện cho tôi làm việc một cách thoải mái, các giảng viên đã chuẩn bị những giờ giảng và thực hành rất hấp dẫn. Tôi cũng xin cảm ơn các bạn sinh viên đã tham gia bài giảng chuyên đề, các trợ giảng Ikeda và Hirasawa đã phụ trách chính phần ghi chép lại nội dung bài giảng, cô Hamaguchi- người đã có những giúp đỡ quý báu và trợ lý giáo sư cô Ishii. (Trợ lý nghiên cứu, Hatanaka Hiroto)

Danh sách những người hợp tác

(Xếp theo thứ tự bảng chữ cái)

■Giáo viên phụ trách

SAITO Mareshi

YOKOTE Yutaka

■Trợ lý đặc biệt EALAI

ISHII Yumi

■Trợ lý nghiên cứu

HATANAKA Hiroto

■Trợ giảng

IKEDA Tomoko

HIRASAWA Ayumu

■Biên tập tập báo cáo

IKEDA Tomoko

HATANAKA Hiroto

HIRASAWA Ayumu

■Dịch tiếng Việt

Võ Minh Vũ

■Dịch tiếng Anh

HATANAKA Hiroto

Stefan SEBEL

■Hợp tác

HAMAGUCHI Kazue

Phát hành ngày 31.07.2008

Đại học Tokyo

Tổ chức phát triển giáo dục đại cương Đông Á (EALAI)

+81-3-5465-8835(TEL&FAX)

admin@ealai.c.u-tokyo.ac.jp

<http://www.ealai.c.u-tokyo.ac.jp/>